

NĂM THỨ BA, SỐ 94

CHỦ NHẬT, 16 JANVIER 1988

# NGÀY NÀY

NGÀY TẠI QUỐC HỘI TỘM

những ngày đầu năm mới của ta

những ngày đầu năm mới của ta

## ỦY BAN THÀNH PHỐ :

— Họ không làm thì chúng mình làm vậy.



## MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

có bảo đảm, chắc chắn, vững  
vàng mà lại mỗi tháng có hy  
vọng trúng một số vốn lớn

đây là Vé mới cách thức P mà

## Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tự bón-chiều theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916  
Vốn đã đóng tất: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp  
Hội quán: 7, Đại-lý Edouard-VII ở THƯỢNG-HÃI  
Hàng chánh & Hàng-Pháp: 26, đường Chaigneau — SAIGON  
Số thương mại Saigon 20

giúp cho quý ngài đang gây ra số vốn:			
400 \$	mỗi tháng đóng 1 \$ 00	4.000 \$	mỗi tháng đóng 10 \$ 00
500	—	1 25	5.000
1.000	—	2 50	6.000
1.500	—	3 75	8.000
2.000	—	5 00	10.000

Vé này được linh vốn mục đích (từ 400 \$ tới 10.000 \$) bởi cuộc xổ số hàng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không được may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hàng tháng.

## HỘI BẢO ĐÀM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé tiết-kiệm cách thức P được dự cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua vé, bằng những chắc chắn sẽ được lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng được lập tức một số lời to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu vé trúng ra trong một tháng đầu).

## PHẦN LỢI KHÁC CỦA TIẾT-KIËM

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

BỎ CHỦ DỀ DÀNG, khỏi tốn hao rắc rồi chi hết.  
CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.  
ĐƯỢC VAY 90 % số giá chuộc vé.  
ĐƯỢC BÁT ĐỘNG-SẢN trả số góp trễ và tiền lời hay là già kỵ hạn.  
ĐƯỢC CHIA HƯƠNG LỜI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ  
hay là tăng thêm số bảo kiết.  
ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG.

SO VỐN hoàn lại bởi cuộc xổ số	
tới ngày 31 MAI 1937, gần	400.000\$
TIỀN LỜI	dà chia ra cho người cầm vé ở
Đông-Pháp	tới ngày 31 MAI 1937, gần
	65.000\$

## SỰ BẢO ĐÀM CHO VÉ TIẾT-KIËM

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Số vốn đã đóng tất cả:	Đóng-sản và bát-dộng-sản ở Đông- Pháp tới ngày 31 DÉCEMBRE 1936
1.700.000 \$	2.339.121 \$ 43

Mua vé hay là hỏi điều-lệ xin do noi:

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

CHI NGANH | SAIGON, 26, đường Chaigneau  
HANOI, 8<sup>me</sup>, phố Tràng-thi  
và nơi Đại-lý khắp cõi Đông-Pháp,

Nhiều Hàng mùa thu  
và mùa đông mới sang  
Đủ mặt hàng lơ, lụa, len may  
áo và manleaux đủ các kiệu,  
các mẫu rất nhã và hợp-thời  
Nhung toàn tơ tuyệt đẹp  
Hàng tay hàng ta và hàng  
nội hóa

CÓ BÁN ĐÙ LEN, GIÁ,  
ĐÈ MAY QUẦN ÁO TÂY  
Xin mời đến xem mẫu hàng.  
Viết thư thương lượng cho

## MAI-BÈ

28, Phố hàng Đường  
HANOI



## Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages . . . . . Op 09

Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . . . 1.09

Ramotte de 100 quadrillé multiple . . . . . 0.70

Plumier laqué, couvercle chromes . . . . . 0.90

Compas s/panoplics : 15 et 4 pièces . . . . . 0.65 à 0.35

— plats nickelé reversible double usage . . . . . 1.00

— plats nickelé en pochette . . . . . 3.10 - 1.63 à 0.98

Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . . . . 0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

## L'I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE

HANOI — HAIPHONG



Nº 100 TÔNG ĐỘC PHƯƠNG Cholton BÁN KHẨP NƠI

# Ngày Nay số mùa xuân

Một số báo lán đầu có nhiều nhà văn cùng viết

1937 - 1938

Tiên tri năm mới

Ngày Nay « xông » các nhân vật

Chất vấn Thiên Đinh

Thơ Xuân của Tân-Đô, Xuân-Diệu, Nguyễn-Bình, Thế-Lữ

Tin Xuân (thơ xuân của các bạn làm thơ) của Thế-Lữ

Chung quanh nồi bánh chưng

truyện vặt của Thế-Lữ, Khái-Hưng, Hoàng-Đạo, v.v...

SẼ CÓ NHỮNG BÀI :

của Hoàng-Đạo

của Hoàng-Đạo

của Tú-Ly

Ca kịch vui của Tú-Mỡ

phóng sự của Trọng-Lang

phóng sự của Nguyễn-Hồng

của Phạm-văn-Hạnh

kịch của Đoàn-Phú-Tứ

kịch của Khái-Hưng

bối bì mật của Nhị-Linh

của Thạch-lam

Giọt sương xuân

Xuân tươi

Chén trà đầu năm

Tâm quê

Một cảnh Tết nghèo

Tết trong trại trẻ con

Tết ngày xưa

ván ván . . .

và truyện ngắn của

KHÁI-HƯNG, NHẤT-LINH, HOÀNG-ĐẠO, THẾ-LỮ, THẠCH-LAM

Tranh khôi hài, câu đố, văn vui, các cuộc chơi giải trí và nhiều mục khác nữa.

10 giải thưởng cho các cuộc thi mùa xuân.

Trong số mùa xuân

Sé bắt đầu đăng « THỦY MAI », truyện dài của THẠCH-LAM

## THUỘC ĐỊA PHÁP

**M**ột nước cũng như một người, cần phải tiêu pha, lại cần phải có tiền để mà tiêu. Nhưng một người, tiền thu nhập thường đã định, vậy sự chi phí phải theo đó mà lên xuống; trái lại, trong một nước, tiền chi thì bao giờ cũng biết trước một cách rõ ràng, còn tiền thu lại bất định, tùy theo số chi thu mà thay đổi. Một điều khác nữa là một nước tiêu tiền thuế của dân chúng đóng, thì là chỉ để tiêu về một việc đáng tiêu, về những việc cần thiết cho xã-hội mà thôi. Một người muốn tiêu phiền đâu, cũng chỉ có hại cho một mình người ấy, chánh-phủ tiêu phi là làm thiệt hại cho dân.

Vì những lý ấy, mới có số công nho, số công nho là một số đặt ra để ước định những số chi thu trong một năm của nước, ở những xứ dân chủ, nó lại là tờ giấy phép do các đại-biểu của dân chúng cấp cho chánh-phủ để thu thuế khóa, và tiêu pha những khoản đã định, sau khi đã kiêm sát sự chi thu đã qua. Cũng vì thế, mà chỉ có ở những nước dân chủ, thì mới thật là có số công nho. Còn ở các nước khác, nó chỉ là một bản ước định chính phủ có thể làm sai đi rất nhiều và không ai biết đến, không ai kiêm điêm lại.

Những nguyên tắc vừa kể có thể đem áp dụng vào thuộc-dịa được. Thuộc-dịa cũng cần phải tiêu pha về lương lậu công chức, binh lính, về các việc công tác; và cũng cần phải đánh thuế và thu hoa lợi điện thoại của mình để dùng. Và kè cho đúng lý ra, thì những số chi thu cần phải có đại-biểu của dân thuộc địa kiêm

## SỐ CÔNG NHO

sát, bàn cãi đến.

Song, có một điều khác, là ở cạnh công nho của thuộc địa, lại có công nho của mẫu-quốc. Vì thế nên một câu hỏi quan trọng, cần phải giải quyết, là số chi thu của thuộc địa phải sát nhập vào số công nho của mẫu-quốc hay là đứng biệt lập ra. Nghĩa là, cũng như mọi vấn đề, về mặt tài chính, cần phải theo chính sách đồng hóa hay chính sách tự trị. Nếu theo chính sách ở trên, thì thuộc địa coi như một quận của nước Pháp, chỉ thu một số ít thuế khóa để chi tiêu về một vài khoản có tính cách địa phương, còn thì đem sát nhập vào số công nho của mẫu-quốc cả. Nếu được tự trị, thì bao nhiêu tiền thuế đều đồ vào quỹ thuộc địa và thuộc địa phải chịu mọi khoản chi phí.

Hai chính sách ấy đều đã áp dụng ở thuộc địa Pháp, và hiện giờ thì về đại cương, nước Pháp theo đuổi một chính sách như chung. Số công nho nước Pháp sẽ chịu tất cả mọi khoản chi phí hoặc có tính cách chung, như tiền chi tiêu về bộ thuộc địa, về các bộ thanh-trá thuộc địa, hoặc thuộc về chủ quyền của Pháp, như số tiền chi tiêu về quân nhu. Trái lại, các thuộc-dịa phải chịu mỗi năm một số tiền để giúp đỡ mẫu-quốc trong sự chi phí ấy, số tiền công. Từ năm ngoái, họ phải công 44 triệu 423 ngàn quan cho mẫu-quốc về việc binh, 945 ngàn về sở Hưu-trí Thuộc-dịa, 5 triệu 558.996 quan về các khoản chi phí về bộ thuộc

địa hay có tính cách chung, 1 triệu 745 ngàn về sở canh nông Hải - ngoại. Về những con số không lồ ấy, Đông-Dương cũng chiếm một phần lớn, có lẽ là phần to hơn cả.

Còn các công nho thuộc địa, họ có những sự tiêu pha riêng và được thu các thuế ở trong xứ để chi dùng. Nhưng họ đều phải theo một vài quy tắc chung:

Một là số thu, cũng như số chi, chia ra làm hai hạng: thường và bất thường. Hai là đều lập theo một mẫu nhất định và phải gửi sang cho Bộ Thuộc địa và Nghị viện Pháp. Ba là thuộc địa nào cũng có một số tiền riêng gọi là tiền để đánh. Hết mỗi năm tiêu không hết số đã định, thì tiền còn thừa để vào một quỹ riêng để khi nào có những việc tiêu pha bất thường, thì đem ra dùng.

Còn định đoạt về số chi và số thu, thì cứ tùy theo từng hạng thuộc địa.

Ở các thuộc địa cũ, và cả ở trong Nam-kỳ, dân chúng hơi có quyền một chút. Hội đồng Dân biếu quản hạt có quyền kiểm soát và bầu số công nho của xứ mình. Tuy nhiên không phải là số tiêu pha nào họ cũng có quyền giảm đi hay tăng lên. Những số chi tiêu bắt buộc thì một đạo chỉ dụ hay một đạo luật đã định rõ, họ không được bàn cãi đến, chỉ còn bầu các khoản chi tiêu khác mà thôi.

Về các khoản này, họ cũng không tự ý thêm khoản chi tiêu mới được, cần phải có ông thủ hiến đề xướng lên họ mới quyết nghị được. Về số thu,

muốn đánh một thứ thuế mới, mà họ không bằng lòng thì không được.

Ở các thuộc địa khác, thì ông thủ hiến có quyền đánh thuế, tăng số chi tiêu, không cần đến sự quyết định của dân biếu. Dân biếu có biết đến, có bàn đến, thì cũng chỉ là về một vài khoản, và những điều yêu cầu của họ, ông thủ hiến có đề ý đến hay không cũng chỉ là tùy ở lượng của ông thôi.

Xem qua các thuộc địa, thì ta thấy những thuộc địa cũ bao giờ cũng được sống một chế độ rộng rãi hơn các thuộc địa khác, như ở Trung, Bắc kỳ, thì nhân dân không có chút quyền định đoạt gì trong tay cả.

Đó là một điều khuyết điểm lớn. Vì bao giờ cũng vậy, thuế khóa do nhân dân chịu, thì việc chi phí nhân dân cần phải có quyền phân phát định đoạt. Nếu không, dân chính phủ chi tiêu một cách rất dè dặt, dân chúng cũng vẫn không biết công mà vẫn không khỏi nghi ngờ, nghi ngờ rằng chính phủ đã tiêu vào những nơi không đáng tiêu, để dân chúng chịu những thuế khóa mà đáng lẽ họ không phải chịu.

Vậy điều cần hơn hết, là đề cho các thuộc địa có quyền tự trị về phương diện tài chính cũng như về phương diện khác, để nhân dân thuộc địa cũng có quyền như nhân dân ở mẫu quốc, có quyền xem xét khoản chi tiêu nào là cần có, khoản thuế khóa nào là cần đánh. Có như vậy, dân thuộc địa mới vui lòng mà chịu thuế, không oán thán; có như vậy, việc chi tiêu đúng theo quy tắc mới có đảm bảo.

Hoàng-Đạo

## THỂ THAO

ÔNG Thống sứ Chatel gần đây có một tờ thông tin thời-thúc các ông chủ tinh lo về việc gây dựng và khuyễn khích nền thể thao trong xứ. Vì vậy hội đá bóng, hội thể dục ở lĩnh nào cũng bắt đầu thành lập và hoạt động.

Đó là một triệu chứng đáng mừng, vì thể thao ở xã này còn có hồn hết. Ở nước ngoài, nền thể dục là một phương pháp để làm tăng sức khỏe cho nhân dân, ai để làm tăng uy-danh của nước. Ở Đông Dương ngoài sự tập cho thân thể được cường tráng, thanh-niên còn cần phải có nơi tập sống một đời xã hội, cần phải tập cho biết cách lối chử, cho có tình đoàn kết nồng. Những điều có ích ấy mà ta còn thiếu, sự khuếch trương nền thể thao sẽ đem lại cho ta.

Chúng tôi đã nhiều lần bàn về vấn đề quan trọng này và ao ước sẽ có ngày ở mỗi làng, mỗi làng đều có những hội thể dục nhiệt thành với tinh thần thể thao.

H.B.

## THUẾ THÂN

BẢN dự án đòi mới cách đóng thuế thân của dân Bắc-kỳ, Ông Thống-sứ Chatel đã đem trình Hội đồng chính-phủ họp hôm 23 Décembre 1937, và đã được hội đồng duyệt ý cho thi hành.

Nay Ông Thống-sứ đã ký nghị định cho thi hành thể lệ đánh thuế mới ấy bắt đầu từ năm nay, theo thứ tự sau đây :

### 1.) Đóng thuế 50d.

Các địa chủ có từ 100 mẫu ruộng trở lên hay có đất cát mà hoa màu thu được bằng số lợi của 100 mẫu mẫu ruộng; những nghiệp chủ ở các thành phố tỉnh lỵ hàng năm nộp hơn 200đ. thuế thô trach; những nhà buôn hàng năm nộp 200đ. thuế thô trach; những nhà buôn trả từ 20đ. đến dưới 200đ. mòn bài; các viên chức công, tư sở ở tất cả các hang, hiên đang làm việc hay đã về hưu tri rời, mà lĩnh số lương hay hưu bồng trên 1200đ. một năm.

### 2.) Đóng thuế 85d.

Các địa chủ có từ 10 đến 100 mẫu ruộng hay có đất cát mà hoa màu mà thu được bằng số lợi của 10 mẫu trở lên đến 100 mẫu; những nghiệp chủ ở thành phố hay tỉnh lỵ hàng năm phải trả từ 25đ. đến 200đ. đồng thuế thô trach; những nhà buôn trả từ 20đ. đến dưới 200đ. mòn bài; các viên chức công, tư sở ở khắp các hang, hiên đang làm việc hay đã về hưu mà lĩnh lương hàng năm từ 600đ. đến 1200đ.

## NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CỦA

## SỐ MÙA XUÂN Ngày Nay 1938 :

Một cuộc gặp gỡ của nhiều nhà văn Có những áng văn, thơ, do những người bút có tài ở các nơi cộng tác với bản báo.

## MỘT CÔNG TRÌNH MỸ THUẬT

PHỤ BẢN :

## BÓNG HOA RỪNG

Tác phẩm của Trần-văn-Cần, một họa-sĩ trong số họa-sĩ mới đã làm vẻ vang nền Mỹ-thuật Đông-dương. Tranh phụ bản này khổ rộng 0m38 x 0m56, in năm màu, do một nhà in lớn có kinh nghiệm về lõi in tranh mỹ thuật, thực hành theo cách chỉ bảo của chính họa-sĩ TRANH BÌA :

## NĂM HỘ

Tác phẩm của họa-sĩ Nguyễn-Gia-Trí mà các bạn đã thường thấy nhiều tranh ảnh rất giá trị. Tranh in năm màu, do một nhà in lớn khác thực hành.

## MỘT CUỘC THI LỚN

Rất vui — rất lý thú — các bạn đọc mua năm hay mua lẻ ai cũng dự được.

## 50g giải thưởng

Giải nhất 10p, một cuốn « GIÓ ĐẦU MÙA » in giấy riêng giá 4p, và một năm báo. Và chín giải thưởng khác bằng sách có giá trị và bằng quà biếu, sẽ đăng rõ trong số mùa xuân.

### Bạn nào không muốn dự thi cũng được dự

## NHỮNG CUỘC GIẢI TRÍ

Rất có ích, rất mới lạ, chưa bao giờ thấy. Những cuộc giải trí đem sự vui vẻ đến cho các bạn trong lúc hội họp cũng như lúc nhàn rỗi một mình.

## TUẤN LỄ MỘT

### 3.) Đóng thuế 7d.

Các địa chủ có từ 5 đến 10 mẫu ruộng hay đất cát mà hoa màu thu được bằng số lợi của 5 mẫu ruộng đến 10 mẫu; các nghiệp chủ ở thành phố hay tỉnh lỵ hàng năm trả từ 10đ. đến 20đ. thuế thô trach; các nhà buôn trừ mòn bài hàng năm trên 3đ. và dưới 20đ.; các viên chức công, tư sở ở khắp các hang, hiên đang làm việc hay đã về hưu mà lĩnh lương hàng năm từ 600đ. đến 1200đ.

### 4.) Đóng thuế 2đ 50

Các địa chủ có dưới 5 mẫu ruộng hay đất cát mà số hoa màu hàng năm chỉ thu được bằng số lợi của dưới 5 mẫu ruộng; các nghiệp chủ ở thành phố hay tỉnh lỵ hàng năm trả dưới 10đ. thuế thô trach; các nhà buôn hàng năm trả dưới 3đ. mòn bài; các viên chức công, tư sở ở khắp các hang, hiên đang làm việc hay đã về hưu, hàng năm lĩnh số lương hay hưu bồng từ 180đ. đến 600đ.; các thợ thuyền hay nhà mồ nghệ mỗi năm vắng lảng xóm ít ra là 3 tháng.

### 5.) Đóng thuế 1đ. 00

Các người không phải là nghiệp chủ, các thợ làm việc công nhật hay các cu ly, các người làm công & tất cả các hang đang làm việc hay đã hưu trí (nhà dưới 180đ. lương một năm hay các nhà mồ nghệ làm

5.) Chống nạn sán hoạt đát đỏ. Các người di thuê hẳn là mong những mục đích kia chóng đạt được.

H.D.

## Phòng triển lãm năm 1937

Hôm 27 Décembre 1937 hồi 21 giờ, hội đồng Hội Việt-Nam Mỹ-thuật Kỹ-nghệ đã họp ở Phòng Triển-lãm và định phân thưởng cho các nhà hội họa, điêu khắc và kỹ-nghệ có tác phẩm bày ở Phòng Triển-lãm năm 1937.

A — Ngoại hạng (Hors concours)

1 — Ban hội họa :

M. Lương xuân Nhị.

2 — Ban điêu khắc :

M.M. Phạm già Giang, Vũ văn Thủ.

B — Huân chương vàng

(Plaque d'or)

1 — Ban hội họa :

M. Đỗ đình Hiệp.

C — Huân chương bạc

(Plaque d'argent)

1 — Ban hội họa :

M.M. Nguyễn văn Nhật, Hoàng tịch Chủ, Phạm Tú.

2 — Ban điêu khắc :

M. Nguyễn văn Yến.

3 — Ban kỹ nghệ :

M.M. Võ an Đạm, Phạm hoàn Chi.

D — Huân chương đồng

(Plaque de bronze)

1 — Ban hội họa :

M.M. Nguyễn văn Ty, Lê văn Hoë, Nguyễn như Hoành, Trần văn Thủ.

2 — Ban kỹ nghệ :

M.N. Ngô Đăng Bình, Đức bảo.

E — Bằng khen danh dự

(Mention honorable)

1 — Ban hội họa :

M.M. Nguyễn Huy, Nguyễn văn Thiều, Tô văn San, Trịnh văn Văn, Công văn Trung, Nguyễn văn Churable. Nguyễn sĩ Ngọc.

2 — Ban điêu khắc :

M. Phạm xuân Thi.

3 — Ban kỹ nghệ :

Mme Phùng an Liên, M.M. Lemur (chapelier), Lưu văn Sin (chapelier), Bô Thục, Phạm đức Cường.

Hội V.N.M.T.K.N. lai cảo

## HỌC TIẾNG

## QUẢNG - ĐÔNG

Ai muốn học tiếng Quảng-đông xin đến hỏi

Ông TĂNG-THỊNH tức SÈNH

Số nhà 47 phố Hòa-mã (Jacquin) HANOI

Cần xuất bản bằng tiếng

LÂNG SA

MỘT NGƯỜI ANNAM

rất

THƯƠNG NƯỚC MÌNH

tại huân nghênh Đại-Pháp :

Lịch sử Ông

PHAN THANH GIANG

của

LÊ THÀNH TƯỜNG viết

Cô quan Thống Sá

YVES CHATEL viết tựa

Bổ 0\$50

ra mua một vé số số

SI-CAT

các ngày đã :

- 1) giáp được dân bị lụt.
- 2) giáp được học sinh nghèo
- 3) được một chiếc Ô-tô Citroen kiểu 1937 giá, 3.000\$00 và 200 số trắng.

Xin mua ngay kẻo hết

# NGƯỜI VÀ VIỆC

## BÌNH ĐẲNG TRƯỚC THUẾ MÃ

**T**HUẾ thân người Nam đã sắp bắt đầu đánh theo lối mới. Đầu tiên cũng thấy phản nản rằng từ hạng ba (đóng 7 đồng một năm) đến hạng nhì (35 đồng) thật có một cái hố sâu thăm thẳm. Sự chênh lệch đó trong rõ quá và khiến một người có 11 mẫu ruộng hay lương mỗi năm 1210 đồng phải đóng 35 đồng một năm muôn bán đi một mẫu hay xin lui xuống một cấp để được cái súng sướng mỗi năm chỉ phải trả 7 đồng mà thôi.

Đó là một khuyết điểm lớn trong sự sửa đổi thuế thân mà chúng tôi đã nhiều lần nói đến, nhưng vẫn chưa ai lấp hòi. Thuế thân, muốn cho công bằng, cần phải đánh làm nhiều hạng, và lợi tức càng nhiều lại càng phải chịu nhiều. Đó là một điều các ông dân biếu đã quên lãng, và chính phủ đã thử lòng các ông mà quên lãng nốt.

Điều ấy, trong khi thay đổi thuế thân người Âu ở đây, chính phủ còn nhớ hơn. Không tin xem bǎn kê dưới đây thì đủ biết :

Từ 30.000đ đóng 1.000đ	từ 24.001 đến 30.000đ	775đ
từ 21.001 » 24.000đ »	495đ	
từ 18.001 » 21.000đ »	380đ	
từ 15.001 » 18.000đ »	280đ	
từ 12.001 » 15.000đ »	195đ	
từ 10.801 » 12.000đ »	125đ	
từ 9.601 » 10.800đ »	100đ	
từ 8.401 » 9.600đ »	75đ	
từ 7.201 » 8.400đ »	50đ	
từ 6.001 » 7.200đ »	35đ	
từ 4.801 » 6.000đ »	25đ	
từ 3.601 » 4.800đ »	15đ	
từ 2.402 » 3.600đ »	10đ	
từ 1.201 » 2.400đ »	5đ	
từ 1 » 1.200đ »	3đ	

Trong số sau sẽ bắt đầu đăng thiên phóng sự

## LÀM DÂN

của TRỌNG-LANG, người đã viết những phóng sự « Làng chay », « Đàm bà nghiên », « Hanoi.. làm than » mà các bạn đọc đã thường thức trên tờ báo này.

## LAM DAN

là một thiên phóng sự về đời người dân Annam.

## LAM DAN

sẽ cho người đọc biết tất cả những nỗi vui, buồn, những mối lo sợ, những sự oan ức, bị hiếp chế, đe nén, của người dân Annam trong lũy tre xanh.

## LAM DAN

là bức vẽ cảnh đời sinh hoạt của dân quê trong khắp nước.

Trong số sau sẽ đăng.

## ĐÃ CÓ BÁN :

## GIÓ ĐẦU MÙA

của THẠCH-LAM GIÁ 0\$85

## Lê Phong phóng viên

của THẾ-LŨ GIÁ 0\$28

## HAI BUỒI CHIỀU VÀNG

(in lại) của NHẤT-LINH GIÁ 0\$28

khỏi nạn thuế cư trú và các nát khác, và cũng vì vậy, nhân dân thành phố đều cảm phục thái độ của ông Bốc lỵ.

## ANH ĐỐC

Có tin rằng ở Yên-Bay, trong làng thể thao có xảy ra một câu chuyện có can hệ đến sự tôn ti trật tự trong xã hội ta, khiến cho các ông có hàm, có phẩm phải lắc đầu chán ngán.

Vốn trong một cuộc chơi Volley Ball, có một bạn thể thao gọi một bạn thể thao khác là anh. Đó là một điều tối kỵ — vì nó là cái biếu hiệu cho cái tin-tuân đồng đẳng, huynh đệ của các nước văn-minh không có thể sống được ở trong thế giới của các ông Bang-Banh-lớn, Bang-Banh nhỏ xú này. Thế cho nên việc gọi nhau bằng anh kia mới sinh ra chuyện rắc rối : một bạn là một ông « đốc » còn một bạn nghe đâu chỉ là... bạch dinh.

Trong kỳ họp sau cùng, tiêu ban đã giảm được mấy món chi tiêu như sau :

1.— Tiền chi vào việc cứu tế rút đi 10.000đ. còn đòn lại 30.000đ.

2.— Thuế nước giảm đi 2 vạn bạc.

3.— Tiền tuyên cảnh sát hạ đi 7000đ.

Tổng cộng giảm tiền đượ̄c 3700đ.

Công quỹ còn thiếu 11 vạn 3000đ. để tiêu. Muốn bù chô thiêu ấy, tiêu ban đã tìm được các món tiền sau đây.

1.— Chính phủ bảo hộ trợ cấp 40800đ.

2.— Các món thuế tăng nhẹ được thêm : 10000đ. về thuế môn bài, 20000đ. về thuế thân, 18000đ. về số tiền thuế nước ở các tư gia tăng lên mỗi khối một xu, 22000đ. vào các tư gia chưa đặt máy nước và 3000đ. về thuế cho phép xây dựng nhà cửa trong thành phố.

Có điều cần yết nhất là thuế cư trú không ai nói đến nữa. Và cũng có điều nên đề ý là ông đốc lý Virgitti đã tỏ ra người biết điều, sẵn lòng nhượng bộ. Một người khác, ở vào địa vị ông, có lẽ đã sợ mất thô diện, và cứ khăng khัง giữ lấy ý riêng. Ông Virgitti không thế, thấy nhân dân trong thành phố không theo mình, đã sẵn lòng theo ý tưởng của đại đa số. Vì vậy, dân thành phố đã thoát khỏi cung cấp cho Tàu (có lẽ vì Tàu còn lâu mới thành cái hoàng họa) để Tàu chống với Nhật cho đến khi nào Nhật rời bỏ nước Tàu mới thôi.

## TÂY CHAY

NHIỀU danh nhân nước Anh có ký trong một tờ tuyên ngôn để truyền bá khắp thế giới về việc chiến tranh Trang-Nhật. Đại ý nói rằng hiện nay nếu văn hóa thế giới đương bị cái « hoảng hốt » phá hoại, đối ba vấn đề chính nghĩa, nhân đạo và dân trí, các nước cần phải liên hiệp để tổ chức cuộc tẩy chay hàng Nhật, không bán vật liệu chiến tranh cho Nhật, không chở vật liệu đó cho Nhật, và hết thảy những cái gì có thể cung cho người Nhật dùng để xâm lược. Trái lại nên đem mỗi thứ cung cấp cho Tàu (có lẽ vì Tàu còn lâu mới thành cái hoàng họa) để Tàu chống với Nhật cho đến khi nào Nhật rời bỏ nước Tàu mới thôi.

Nhưng đó là tuyên ngôn của các danh nhân, của những người không có quyền coi ngó đến việc chiến tranh.

Muốn cho lời tuyên ngôn ấy có hiệu quả, ngoài chữ ký của các danh nhân, lại cần phải chữ ký của các nhà buôn súng nữa.

Khổn một nỗi các nhà buôn súng bán quá, chỉ có đủ thì giờ ký những tờ giao kèo bán súng cho Tàu và cho Nhật mà thôi.

## CÔNG QUÝ HANOI

TIỀU ban tài chính của Ủy ban thành phố Hanoi đã bắt đầu làm việc. Tiêu ban đã theo một phương châm mới, tuy rất cũ, là tìm cách bớt các khoản tiêu để đánh hạ thuế cho nhân dân.

Trong kỳ họp sau cùng, tiêu ban đã giảm được mấy món chi tiêu như sau :

1.— Tiền chi vào việc cứu tế rút đi 10.000đ. còn đòn lại 30.000đ.

2.— Thuế nước giảm đi 2 vạn bạc.

3.— Tiền tuyên cảnh sát hạ đi 7000đ.

Tổng cộng giảm tiền đượ̄c 3700đ.

Công quỹ còn thiếu 11 vạn 3000đ. để tiêu. Muốn bù chô thiêu ấy, tiêu ban đã tìm được các món tiền sau đây.

1.— Chính phủ bảo hộ trợ cấp 40800đ.

2.— Các món thuế tăng nhẹ được thêm : 10000đ. về thuế môn bài, 20000đ. về thuế thân, 18000đ. về số tiền thuế nước ở các tư gia tăng lên mỗi khối một xu, 22000đ. vào các tư gia chưa đặt máy nước và 3000đ. về thuế cho phép xây dựng nhà cửa trong thành phố.

Có điều cần yết nhất là thuế cư trú không ai nói đến nữa. Và cũng có điều nên đề ý là ông đốc lý Virgitti đã tỏ ra người biết điều, sẵn lòng nhượng bộ. Một người khác, ở vào địa vị ông, có lẽ đã sợ mất thô diện, và cứ khăng khัง giữ lấy ý riêng.

Ông Virgitti không thế, thấy nhân dân trong thành phố không theo mình,

đã sẵn lòng theo ý tưởng của đại đa số. Vì vậy, dân thành phố đã thoát

khỏi nạm thuế cư trú và các nát

khác, và cũng vì vậy, nhân dân thành

phố đều cảm phục thái độ của ông

Bốc lỵ.

Này quan Đốc, mời quan đá...

— Không dám, mời quan lớn.

Hay những cuộc tranh dành theo

lẽ phép A đông.

— Nay cậu kia, cậu không chúc

giải thi đấu có tranh, tránh ra một

bên để quan tham đá, nghe chưa.

Mà nêu ông thủ thành lại là một

người bạch dinh thì nguy to, vi có

khi quan huyện đá vào, thi chắc là

chỉ còn có cách chấp tay với đe

quả ban vào lưỡi.

Tứ Lý

## THẦN HỘ PHỐI

Bài trừ trùng lao, chuyên chữa bệnh phổi  
Đau phổi, khò ráo phổi, den phổi, đau ngực, tức ngực, ho khan, ho lâu, ra đờm, ra huyết mũi tiếng, ngứa cổ, v.v...

Uống vào công hiệu lập tức, giá mỗi ve 1\$00.

Quan chánh độc sở thi nghiệm đã phân chất, cấp giấy chứng nhận, và nhiều giấy khen ngợi.

Hồi Mr Nguyễn-xuân-Dương

LAC LONG

HANOI

38, Hàng Da (Rue des Cuirs)

số 1, Hàng Ngang



## Tiệc trà của đoàn A. S.

Đoàn Ánh Sáng và ông Hội trưởng danh dự Yves Châtel, Thống sứ Bắc-kỳ, sẽ thết một tiệc trà tại hội quán Khai-tri-tiền-đức ngày thứ bảy 15 Janvier 1938, hồi 17 giờ 30, để tạ ơn ông Thủ hiến Đông-dương Jules Brévié đã vui lòng nhận đỡ đầu cho đoàn.

Nhân dịp ấy, đoàn Ánh Sáng sẽ mời các quan chức và thân hào Pháp, Nam toàn hạt Bắc-kỳ, để giới thiệu đoàn với các Ngài và mời các ngài nhận làm Tặng-hảo và Tân-trợ hội-viên cho đoàn.

Đoàn Ánh Sáng

### Chi nhánh đoàn Ánh Sáng ở Haiphong đã thành lập

**T**HEO lời mời của phái bộ đoàn Ánh Sáng Hanoi, hơn một trăm bạn nhiệt thành với việc đoàn, đã họp tại hội quán Trí-Tri Haiphong ngày 4 janvier 1938 và cử một ủy ban địa phương gồm có các bạn sau này :

Hội trưởng : Nguyễn sơn Hà, Nguyễn xuân Đài, Nguyễn công Mỹ.

Thư ký : Nguyễn văn Nguyên, Nguyễn đặc Phước, Vũ ngọc Cử, Thủ quỹ : Nguyễn Phương.

Phó thủ quỹ : Nguyễn văn Thành, Phạm xuân Sinh.

Cố vấn : Trần văn Thược, Lê-đức-Thịnh, Nguyễn Đệ, Tăng-xuân An, Nguyễn hữu Tảo, Ngดt Lực, Ngô văn Giao, Phạm xuân Hiền.

Kiểm soát : Nguyễn văn Chung, Đào dinh Lân, Phạm vũ Biên, Trần văn Đệ.

Ủy ban khánh tiết và tổ chức : Vũ huy Canh, Trần minh Chung, Nguyễn bài Huy.

Ủy ban chuyên môn : Nguyễn bá Chi, Nguyễn đăng Trực, Vũ qui Vy.

Ủy ban tuyên truyền : Nguyễn đức Phòng, Đặng xuân Diên, Lê van Mý.

Ủy ban kiểm sát tài chính : Hoàng văn Lan, Trương văn Thọ, Trần văn Ninh, Nguyễn dinh Chính, Trần đôn Thuận.

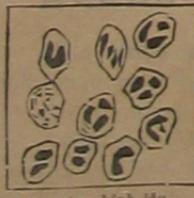
Đoàn Ánh Sáng lai cảo

Kỷ sau sẽ đăng : Công cuộc xã-hội, đường lối đưa chí em đến sự giải phóng

Bài dễn-văn của cô Nguyễn-thi-Phú, ủy viên Ánh-Sáng, đọc ở nhà Hát Lớn Hải-phong.

N. N

### Bệnh Quyw



Nếu các ngài mắc bệnh Lậu, hay Tim-la, mà các ngài đã uống đủ các thứ thuốc rồi, mà bệnh vẫn không khỏi rất và hết nọc, thì các ngài cứ tin uống ngay thuốc Hoàng-văn-Ấp 47 phố Ninh-xã Bắc-Ninh Tonkin, là mau khỏi và rất hết nọc, không hại sinh dục và thận thè, vì thuốc của bản hiệu tự chế ra đã có tiếng trong 20 năm nay. Còn như mọi thứ thuốc khác họ chỉ mua của các ông lang băm về đóng ra chai, lọ, nói kháo để bẩn dơ thôi chứ thực ra người bán thuốc không rõ ở trong thuốc có các vị gì, nếu các ngài cứ tin uống các thứ thuốc đó, không những là không khỏi, về sau thế nào cũng sinh ra nhiều bệnh. Còn như thuốc của bản hiệu xin cam đoạn bẽ xi tin mà uống thì bệnh nhẹ hay nặng như thế nào cũng phải khỏi ngay lập tức, người không mệt nhọc gì cả. Thuốc Lậu 1p,60, Tim-la 2p,00, ai mua gửi tiền trước, còn gửi linh hóa giao ngay, có bán tại Mai-linh 60 Paul Doumer Haiphong, Lê-Nam-Hưng Phan-Thiết, Quảng-Lợi. Chè-gom Phù-mỹ, còn đại-lý Hanoi Saigon v. v.

# BÀI DIỄN VĂN

đọc hôm 13 janvier 1938 tại nhà Hát Lớn

### T HUA các bạn.

Anh em chúng ta, mỗi khi lắng tâm nghĩ đến cảnh đời của đám thường dân trong xã-hội, chúng ta thấy náo nức, rạo rực và trong trí này ra cái ý muốn có một sự thay đổi, cái ý muốn cho xã hội chúng ta đây mỗi ngày một đẹp đẽ hơn trước, về hình thức cũng như về tinh thần.

Chúng ta ao ước có một sức mạnh đem lại sự thay đổi mà chúng ta đương chờ đợi, và người nào cũng ngầm mong được gom góp một đôi phần vào công cuộc cải tạo xã hội, công cuộc chung — phải làm — của hết thảy anh em chúng ta.

Vì sự khát khao ngầm ngấm bấy lâu và để làm thỏa sự khát khao đó, đoàn Ánh Sáng đã thành lập. Chúng ta không yên lặng, chờ đợi nữa, chúng ta hăng hái bắt tay nhau, để từ nay cùng bước lên đường.

### Thưa các bạn.

Công việc Ánh Sáng là bước đầu của chúng ta.

Bằng cách dựng những nhà kiều mới và khuyên bảo các bạn nghèo cách sống mới, chúng ta làm một công cuộc xã hội có chủ đích nâng cao mục sống của họ lên đòi chót và cố đem lại cho họ một ít để chịu về vật chất, về tinh thần.

Vì lẽ đó, nên tinh cách của đoàn Ánh Sáng là tinh cách xã hội, cải cách.

Để biểu lộ tinh cách đó, đoàn Ánh Sáng phải làm hai việc :

Một là : Bài trừ những nhà hang tối.

Hai là : Bài trừ cách sống hàng tối.

Về công việc bài trừ những nhà hang tối, đoàn sẽ có ba phận sự :

Một là : theo khoa học tìm tòi một lối kiến trúc mới, gọi là kiến trúc Ánh Sáng, có tinh cách bình dân và phồn thông rồi dựng những nhà Ánh Sáng, những thôn Ánh Sáng, những trại thư thuyên, vừa để làm mẫu vừa để cho dân nghèo thuê bằng một giá rất rẻ rồi nhà về hẳn của họ.

Tại 153, Đường cầu Cửa Đông  
(153 Bd Henri d'Orléans Hanoi)

Téléphone 326

**D<sup>r</sup> CAO-XUAN-CAM**

Tổng hợp Đại-Học-Biuro-Paris

Nguyễn Trung-ký bệnh-viện

quản đốc chuyên trị

Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

Khám bệnh

Sáng 8h đến 11h30, chiều 3h đến 6h

Khi cần kíp mời về  
nhà lúc nào cũng được.

Có phòng đường bệnh  
và hộ sinh

Hai là : giúp những nhà tư, giúp các làng, các nhà máy bằng cách cho kiều, cho vay tiền và trông nom săn sóc.

Ba là : yêu cầu sửa đổi luật hay đặt những luật mới để ngăn ngừa việc làm càn của các chủ cho thuê tham lam, tàn nhẫn.

Về công việc bài trừ cách sống hàng tối, đoàn sẽ có hai phận sự.

Một là : tìm tòi nguyên tắc của cách sống sáng sủa, cách ăn ở văn minh, hợp vệ sinh và tim hết các phương pháp hiệu nghiệm để khuyến bảo mọi người, như in sách Ánh Sáng, báo Ánh Sáng, tờ chúc các cuộc nói chuyện trong thôn trại Ánh Sáng.

Hai là : tìm tòi một nền mỹ thuật để người nghèo cũng có thể được hưởng và biết hưởng những cái đẹp của sự sống văn minh.

Đoàn Ánh Sáng có một tinh cách nữa là tinh cách từ thiện. Sau này đoàn sẽ dựng những trại Ánh Sáng để những người khổng cùng trong xã hội có nhà ở không mất tiền mà ở được lành sạch.

Công việc để thay đổi xã hội về hình thức, về tinh thần của đoàn Ánh Sáng thực là bát ngát, phải làm ngay từ giờ và rồi còn phải làm luôn mãi mãi, chưa biết đến đâu là chừng. Làm xong rồi, ta lại sẽ thấy chưa hết, và ta lại bắt đầu làm mãi, vì sự tiến bộ không có bờ, không có bến ; vì ta, lúc nào cũng muốn hơn, hơn mãi lên.

Song không phải vì thấy nhiều mà đứng im, không làm gì cả ; thoái thác rằng khó khăn quá, không thể được.

Ta phải biết nhìn xa mà không nóng lòng, nhanh nhẹn mà không hấp tấp. Ngay từ giờ ta đã định chương trình về lâu dài của đoàn. Rồi ta chia chương trình vĩ đại ấy ra từng thời kỳ một và nhất quyết trong thời kỳ nào, làm xong, gắng sức — có bao nhiêu trí lực đem hết ra để làm cho xong — chương trình đã ấn định cho thời kỳ ấy.

Trong thời kỳ đầu tiên, đoàn sẽ làm công việc gì ?

Trước hết tôi xin gọi tóm tắt thời kỳ ấy là thời kỳ :

Tạo ra những cảnh xã hội mới, nghĩa là trong xã hội cũ, gây ra từng cảnh xã hội mới, từng cảnh đời kiều mẫu.

Đoàn sẽ lập các chi đoàn ở khắp các nơi Hanoi, Haiphong, Nam-dinh, Haiduong, Huế, Tourane, Saigon, Chợ-Lớn v. v. và nơi nào cũng vậy, trong hạn mấy năm, ấn định một chương trình tối thiểu.

Tôi xin lấy thí dụ về chương trình thiều mà đoàn Ánh Sáng ở Hanoi đã ấn định. Tôi chỉ nói về đại cương, còn tiểu tiết sau sẽ in vào sách cần thận, đầy đủ hơn. Việc chính là :

# của NHẤT LINH

Haiphong để cõi động cho đoàn Ánh-Sáng

Dựng một thôn Ánh Sáng đầu tiên

Thôn Ánh Sáng đầu tiên phải có thề là tiêu biểu cho những thôn sau và có đủ điều kiện cho sự thí nghiệm về cách xếp đặt nhà cửa, về cách sống mới, về sự săn sóc của các ủy viên Ánh Sáng đối với người ở nhà Ánh Sáng.

Trong thôn Ánh Sáng sẽ hiện hiện một cảnh đời Ánh Sáng.

Vì hiện nay chưa có nên xin các bạn cũng tôi phác họa ra trong tri cao cảnh vui đẹp ấy, một cảnh mộng tưởng không bao lâu, nhờ các bạn sẽ biến thành sự thực trước mắt:

Giữa những khu vườn rau, vườn cây, trong những bức rào thẳng thắn, sẽ có những căn nhà tranh sán và cách xếp đặt theo phương pháp kiến trúc mới. Có vườn hoa, vừa làm chỗ chơi, vừa làm lớp học ngoài trời cho trẻ con nhà nghèo, có trường học không mất tiền, có hàng cơm sạch sẽ và cửa hàng bán các vật dụng theo giá rẻ, có nhà chung cho thôn làm chỗ hội họp, nói chuyện và đọc sách Ánh Sáng, đọc báo Ánh Sáng, có sân vận động cho anh em thư thuyễn. Không có những rãnh nước đen như bùn, những đống rác ngập ngang đầy muỗi nhặng. Nhà nào cũng ngăn nắp, phong quang, những đồ đạc do các họa sĩ nghệ kiều có một vẻ đẹp đơn sơ, thanh nhã. Đầu cũng có biền đề những lời khuyễn bảo theo cách sống văn minh. Họ không sợ trộm cướp vì việc tuân phòng tổ chức theo cách mới.

Dân số sống yên ổn trong đó, mà tất cả những thứ đó là... của họ.

Các ủy viên Ánh Sáng sẽ săn sóc mài maise đến dân ở trong thôn, hằng tuần tổ chức những cuộc nói chuyện thân thiện và có ích, những cuộc vui giải trí. Mỗi ủy viên sẽ nhận lấy một gia đình và đi lại thăm nom họ, dạy bảo họ, như một người bạn thân. Sẽ đặt những giải thưởng để khuyến khích họ giữ gìn nhà cửa, họ khỏi trở về cách sống hang tối khi trước.

Làm sao không, không đủ, các ủy viên Ánh Sáng sẽ là và phải là những người bạn thân để mãi mãi dùi dắt dân dân nghèo ra khỏi nơi lối tắt.

Sau thời kỳ đầu tiên, thời kỳ tạo ra những cảnh xã hội mới đó đến thời kỳ :

Thay đổi toàn thể xã hội cũ nghĩa là làm cho toàn thể xã hội cũ giống như những cảnh đời mẫu trong các thôn trại Ánh Sáng.

Đến thời kỳ này, nhờ có công hiệu của việc tuyên truyền, một việc tuyên truyền rất lớn lao, rộng rãi đã bắt đầu làm rồi mà còn làm nữa nhờ ảnh hưởng của các thôn Ánh Sáng, các nhà mẫu Ánh Sáng, sự thực hiện mục đích của đoàn đã lan ra ngoài phạm vi của đoàn, của

chi đoàn ở các tỉnh lỵ, các huyện và trấn về tới các làng quê.

Đến thời kỳ đó, tất cả các làng sẽ trở thành những thôn Ánh Sáng, về mặt nhà cửa, về cách xếp đặt cũng như về cách sống mới của dân quê.

Đột nhiên, ta vào một làng đê thay đổi họ, tất họ không nghe theo. Nhưng một khi mà dân quê đã thấy, thấy rõ ràng kiến trúc mới, cách sống mới là hơn, và sự xếp đặt có khoa học, có tổ chức đem lại cho họ một cuộc đời sung sướng hơn, dễ chịu hơn, một khi mà dân quê đã cảm thấy như vậy, thì lẽ tất nhiên là họ sẽ vui lòng theo ta, tin nhiệm ở ta, đến tìm ta mà yêu cầu ta giúp họ.

Đến lúc đó, cái xã hội cũ của ta đây sẽ hoàn toàn biến thành một xã hội mới, một xã hội Ánh Sáng.

## Thưa các bạn

Đem hết cả tâm hồn, tâm lực, anh em chúng ta, ngay từ bây giờ, xin quỷ quyết phấn đấu để phụng sự cho công cuộc cải tạo xã hội đó. Cái vui mê man của sự hành động có ý nghĩa ấy sẽ là cái vui của những cuộc đời đầy đủ, cái vui chung của hết thảy các bạn đấy, của anh em chúng ta.

Ta không yên nỗi việc sắp làm là một việc thi ân cho các bạn nghèo. Anh em chúng ta — những người được cái may có của và có học, đã được hiếu và được biết — chúng ta phải tự cho rằng hùng hổ với họ, là một sự không công bằng, là một tội lỗi nữa, và ngay từ bây giờ đây, ta phải cố sức để chuộc cái lỗi đó với các bạn nghèo kém trong xã hội.

## Thưa các bạn

Công cuộc Ánh Sáng bây giờ là công cuộc của hết thảy các bạn đó. Kết quả của đoàn sau này sẽ ra sao, đoàn Ánh Sáng có đem lại cho ta những cảnh xã hội tươi đẹp như thế không, là do ở các bạn định đoạt. Mà khi các bạn đã định là việc phải thành.

# CHUNG QUANH VIỆC THOÁT LY, NGƯỢC GIỜNG

nha danh si doc nhât cua nuoc Nam?

\* Vây anh nêu ý kiến lồng đợi cái ngày rực rỡ ấy, và rất nên mong Ngược-giờng ngày ấy vẫn sẽ là Ngược-giờng ngày xưa, vì nếu thế, cái ngát anh đợi lại càng rực rỡ cho anh.

## Trở lên « cô giáo Minh »

Ông Thiên Hu lập luận thế này : « Tự lực văn đoàn đã buộc cha ông Nguyễn-công-Hoan tội ăn cắp văn vì ông đã viết « Cô giáo Minh » giống « Đoạn Tuyệt ». Nay, theo lời Ông Từ Ngọc, thi có chuyện « Ngược giòng » của ông ta giống cốt chuyện « Thoát ly » của Khai Hưng. Vậy Khai Hưng cũng ăn cắp văn.

Lẽ tự nhiên ông Từ Ngọc lập luận cũng đúng một điều ấy.

Nhưng... nói phải có nghĩ. Tự-lực văn đoàn có buộc ông Hoan tội ăn cắp văn bao giờ đâu, mà ông Thiên Hu dám dựng đứng lên như vậy ? Chứng cứ ? Rõ ràng lắm. Ông Thiên Hu hay rứa tai di, ngồi ngay ngắn lại, tĩnh tọa để nghiên ngâm đến sự ngay thẳng, rồi nghe tôi đọc lại một bài của Phong Hóa trả lời Hanoi Báo về vụ « Cô giáo Minh ».

## « Thế nào là ăn cắp văn ?

« Các ông bên Hanoi Báo hình như được trời ban cho một giác quan riêng để hiểu những câu văn của người khác. Chúng tôi bảo ông Nguyễn-công Hoan sưu tầm để viết Cô giáo Minh giống Đoạn Tuyệt. Các ông ấy hẳn lấy giác quan riêng của các ông mà hiểu rằng chúng tôi bảo ông Hoan ăn cắp văn. Cứ theo ý kiến ngu hèn của lũ người chỉ có ngũ giác như chúng tôi, thì ăn cắp văn đi một đằng, mà viết giống truyện người khác đi một nẻo. Ăn cắp văn là lấy một mẩu văn của người khác tem làm của mình, người Pháp gọi là *plagial*. Còn viết một truyện, một vở kịch giống một truyện khác, một vở kịch khác đã có mà gọi là ăn cắp văn, thì Molière, Racine, Voltaire... chắc bọn ông Lư, Kiều đều coi là văn sĩ nửa múa cẩ ».

Vậy giả thử ông Khai Hưng lăng truyền « Thoát Ly » của ông Từ Ngọc

Lần thứ nhất xú ta có kiều  
Chemisette đẹp :  
**CHEMISETTE**

**ESTIVALE**  
Le Tricot de 1938 !

Các nhà buôn nên hỏi ngay  
tại nhà Clé lão :  
**CỤ GIOANH**  
68-70, Rue des Éventails, Hanoi  
Maison fondée en 1910



## CHỈ CÓ HIỆU

### Chân - Long

Số 9 Phố Paul Bert  
(gần nhà hát tây Hanoi)  
là có đủ các kiểu giày phụ nữ  
Tân Thời và các kiểu vi cầm  
(Sac pour dames) rất đẹp.  
Bán khắp cõi Đông - Dương

## CHÂN LONG

STAND 236

Foire Haiphong

sẽ mở 16 Décembre 1937  
Từ nay có thể từ gi xin biếu đến  
Paul Bert vì bản hiệu đã dọn bần  
xuống đây rồi.

mà viết ra truyện « Thoát Ly » nêu a bảo ông ấy ăn cắp văn cũng chỉ là một sự vu cáo.

Huống hồ, lúc viết truyện Thoát Ly, như lời ông đã nói, ông Khái Hưng lại không hề nghĩ đến Ngọc gióng. Theo chỗ tôi biết, thì ông viết Thoát Ly là vì một bạn gái, đọc giả Ngày Nay — xin, có tha cho sự thô thô — đã viết thơ có ý giục ông viết truyện có, truyện Thoát Ly vậy.

#### Và cuộc thi văn chương

Chúng tôi lại cần phải định chính một sự sai lầm của ông Thiên-Hư. Võ Tinh hay cố ý, ông bảo cuốn truyện Ngọc gióng của ông Từ-Ngọc « bị loại một cách nhục nhã ».

Từ Ngọc đem quyền Ngọc gióng của ông dứt thi, chúng tôi chỉ biết xét xem quyền Ngọc gióng có hơn các quyền khác không, còn ông Từ Ngọc chẳng lối không biết đến. Quyền « Ngọc gióng » nếu nó trội hơn cả, hay hơn hết những quyền dứt thi, thì chắc chắn là nó cũng được giải thưởng đầu. Nhưng nó kém sáu bằng quyền khác, thì nó đừng cuối hàng truyện đáng chú ý là dứng chót của nó rồi. Nó còn được chú ý đến, là nó không bị loại, trái lại, giá trị của nó còn hơn nhiều quyền khác không được kể đến tên.

Truyện Hi-sinh của ông Phan-mạnh-Khôi cũng vậy. Nó không bằng những quyền ở trên nó, thì nào có phải lối của Hội - dòng chấm văn hay là lối của những truyện được giải thưởng. Ai bảo ông Khôi và ông Từ Ngọc không có cái tài già giặn của ông Vi-huy-en-Đắc, không có đế đặc sắc của văn ông Nguyễn Hồng, không có lâm hồn thi sĩ của ông Nguyễn Bình và nết bút giản dị của ông Nguyễn-khắc-Mẫn?

Tài của mình còn kém, thì điều hơn hết là lự hiếu, lự biết cố rèn lập cho bằng người, hơn người. Đó mới là đức tính đáng yêu của nhà văn, chứ như ông Khôi và ông Từ Ngọc, không được giải thưởng mà hẳn học, bịa đặt, thêu dệt ra nhiều chuyện, thì tài của các ông đã không vì thế mà tăng, đức hạnh của các ông lại vì thế mà giảm đi nhiều nha.

Tú Lý

#### HỘP THƯ

Ông Tr. Th. — Bài của ông hay lắm, nhưng tiếc không có dịp nào đăng lên được. Chúng tôi không muốn nói đến họ nữa.

Bà bạn ở Huế. — Thư đã nhận được, cảm ơn lắm.

## MỘT BỨC THƯ ĐẾN SƠM LÝ TOÉT CÁU

Nhà quẻ le 21 Décembre 1937  
Monsieur Tú Mỡ  
à Hanoi

Năm hết Tết gần đến, việc láng, việc nước bẩn quá năm nào cũng quên, năm nay cần thận trước Lý Toét có nhời dặn trước Tú Mỡ mấy điều sau này nên nhớ kỹ và nhớ nói với cả nhân viên tòa soạn Ngày Nay :

Tôi Lý Toét thường hám Bá-hộ, Báo cho ngài Tú Mỡ biết tuân ? Năm nay số báo mùa xuân, Xin ngài chờ có xa gần riết tôi, Đã bao năm tháng qua rồi, Ngài làm rông mãi họ cười suốt năm, Nồng nỗi ấy, máu căm đầy ruột, Giận cho ai khéo thốt nên nhời, Đề cho thiêu hạ vui cười. Riêng bà Lý nó nhà tôi kỳ kèo Rằng tôi chẳng noi theo buồn mới. Rõ bức minh biết bởi từ đâu ? Mấy lời giải tỏa nồng sầu, Xin ngài lưu ý cho nhau được nhời !

Nay kinh thư  
Thưởng thu cùu phẩm Bá-hộ  
Nguyễn văn Toét ký  
Tình Ngã sao lục



NIGA  
— Trưa chưa ?  
— Chưa trưa ?

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

## PETROMAX RAPID

Bên PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon : KHỎI PHẢI SỐNG BẮNG RUỢU ALCOOL : KHÔNG ĐẦY MỘT PHÚT ĐÈNG HỒ ĐÃ THẮP SONG CÀY ĐÈN : MUỐN ĐỘT BẮNG DẦU HỘI HAY DẦU SĂNG CŨNG ĐƯỢC. Thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp. Đại lý độc quyền sứ Đông-Dương : Etablissements DAI-ICH - 29, Bd Tongdachphaong, Cholon. Chuyên mua bán đủ các kiệu đèn manchon và đồ phụ tùng các hiệu đèn.

THÀY.—Bây giờ em đã vào lớp rồi. Vậy em sẽ làm gì ?

TRO — Con đợi giờ ra, về nhà à.



## Văn cái tin trường Cao-đẳng Mỹ-thuật sắp bị bãi bỏ

T ƯNGAY CÓ TRƯỜNG MỸ - THUẬT ĐÃ GIỜ, NHỮNG NGHỀ GIÁO PHÁT ĐẠT HƠN VÀ CÓ NHỮNG SỰ THAY ĐỔI GIÁO PHÁT SINH RA ĐỀU VÌ CHI ẢNH HƯỞNG MỸ-THUẬT.

KHÔNG CÓ MỘT NGHỀ GIÁO PHÁT ĐẠT HƠN VÀ CÓ NHỮNG SỰ THAY ĐỔI GIÁO PHÁT SINH RA ĐỀU VÌ CHI ẢNH HƯỞNG MỸ-THUẬT. BÁO CHÍ, SÁCH VỚI THẨM, CHIẾU, ĐỒ REN, ĐỒ VÀNG BẠC, ĐỒ THÊU, BẢN GHẾ, NHÀ CÀU VÀ CÁCH TRANG HOÀNG. DUY CHỈ CÓ BÁT ĐĨA THANH-TRÍ CỦA ÔNG NGUYỄN-BÁ-CHINH LÀ VẪN ĐẸP NHƯ 15 NĂM VỀ TRƯỚC, NGHĨA LÀ TA CÓ ĐÙNG THÌ PHẢI MUA CỦA TÀU HAY CỦA NHẬT, VÌ CỦA HỌ ĐẸP HƠN.

Còn sự thay đổi về áo và nón phu-nữ thi kẽ lầm gi, chẳng qua các cô, các bà ấy thắt áo tán thời mặc hay hay mà lại đẹp thì mặc chơi, chử giép cong, nón quai lasso, áo tú thân phát phơi cũng chẳng chê ai.

Gần đây có Đoàn Ánh Sáng ra đời, làm chấn động hết các tầng lớp xã-hội. Mục đích Đoàn Ánh Sáng là làm nhà rể tiền, hợp vệ sinh và đẹp cho dân nghèo và thí thuyền. Bây giờ đến lượt sự sống của dân nghèo và thí thuyền chịu ảnh-hưởng của mỹ-thuật.

NHỮNG ẢNH HƯỞNG ẤY TO TÁT, RỘNG RÃI QUÁ, ĐẾN NỖI NĂM NGÀI Ở ĐẠI-HỘI-NGHỊ KINH TẾ LÝ TẠI, ÔNG NGHỊ THƯƠNG-MẠI JOSEPH ĐỨNG LÊN PHẢN ĐỐI CHÍNH-PHỦ VÀ TRƯỜNG

MỸ-THUẬT KỊCH LIỆT. ÔNG BẢO RẰNG SAO NHÀ NƯỚC LẠI MỞ MỘT CÁI TRƯỜNG CHỈ CÓ ÍCH CHO DÂN ANNAM, VÀ LÀM THƠM CHO CHÍNH-PHỦ THUỘC ĐỊA Ở HẢI NGOẠI, MÀ KHÔNG ÍCH LỢI GIÁO PHÓNG ẤY. HAY LÀ ÔNG ẤY HÃNG HẢI NHƯ VẬY VÌ ÔNG GHÈL CỤ CỔ TARDIEU VỀ CÁU CHUYỆN THẦU NHÀ CỦA GI ĐÓ?

CŨNG CÓ THÊ LÂM, NĂM NAY ÔNG KHÔNG ĐỨNG LÊN PHẢN ĐỐI NỮA, VÌ CÓ ÔNG NGHỊ PHAN-THANH DÃ NÓI ĐỀ CÁC NGÀI TRONG ĐẠI-HỘI-NGHỊ BIẾT RẰNG KHÔNG NÊN VÌ THÚ GHÉT RIÊNG AI, MÀ XIN ĐÓNG CỦA TRƯỜNG MỸ-THUẬT. ÔNG THANH CHẤT VĂN CHÍNH-PHỦ VỀ VIỆC BÃI BỎ TRƯỜNG MỸ-THUẬT, THÌ ÔNG HỌC CHÍNH TÔNG-TRƯỜNG BERTRAND NÓI RẰNG VÌ HIỆN NAY NHIỀU HỌA SĨ CHƯA CÓ VIỆC LÀM NÊN HOÀN LẠI MỘT KỶ THI, CHỨ CHÍNH-PHỦ KHÔNG CÓ Ý BÃI BỎ.

NHƯNG CHUNG TÔI MONG RẰNG CHÍNH-PHỦ ĐÙNG VÌ LỢI RIÊNG MỘT ĐÚM NGƯỜI CỎN CON ẤY MÀ ĐỀ THIẾT HẠI CHO TƯƠNG LAI MỸ-THUẬT XỨ NÀY, XIN SANG NĂM CHÍNH-PHỦ LẠI MỞ RỘNG CỦA TRƯỜNG RA ĐỀ DÒN CÁC HY VỌNG MỚI. H. N. TIẾP

KIẾN TRÚC SƯ

CÁI CHỈNH : TUẦN TRƯỚC TRONG BÀI : « TRƯỜNG MỸ-THUẬT NÊN BỎ HAY NÊN ĐỂ » CỦA RITG, CẤU : « VÌ THẾ MÀ TRƯỜNG MỸ-THUẬT TỪ XA TỐI NAY NẾU KHÔNG PHẢI... VÔ DỤNG ». XIN ĐỌC LÀ : « VÌ THẾ MÀ TRƯỜNG MỸ-THUẬT TỪ XA TỐI NAY NẾU KHÔNG PHẢI LÀ..., THÌ CŨNG LÀ... VÔ DỤNG ».

**O**NG Nguyễn Văn gửi cho tôi bài bài thơ rất dài. Ông nói trong bức thư định kèm rằng ông chỉ làm thơ lúc nào thấy lòng buồn bã quá. Những lời êm đềm hay bất rút kia, khi đã viết ra trên mặt giấy, là con ác mộng đã biến, lòng ông lại thanh thản nhẹ nhàng.

Lời tâm sự của ông tôi chú ý đến cũng như thơ ông, vì cả hai đều thành thực. Ông ngõi nỗi bão khoán của ông trong những câu chán chường và cay đắng. Vì người thanh niên này đang thấy trống rỗng trong tâm trí, thấy những sự lo ngại ghê gớm của người trải qua một lúc đáng sợ mà ta gọi là hồi khùng hoảng tinh thần.

Một bữa kia, ông « nhìn mây trắng rợn trời trên mặt nước », ông chợt thấy đời ông chẳng khác đời bao kẻ niêm hoa cũng như ông, ngô ngác, thất thểu, không biết đi đâu, không biết tin tưởng gì và không còn thấy lòng lưu luyến rung động trước những hình sắc tươi thắm nữa. Vì thế truy lai là cái vực ác hại, người ta ăn vào đó để tìm sự nguội quên.

Nên bao lần dưới gió đêm lạnh thổi, Tôi lé giang khắp cung đường Hà-nội Vabao lần không chống nổi đau buồn, Tôi lang thang như một kẻ không hồn, Đưa bước nhẫn các hang cùng, ngô hẻm.

Rồi nè oái, chán chường, tôi đến ném xác thịt run trong tay gái giang hồ Đề mè man với linh dục điện rồ, Tôi được ngủ phút giây trong quên lãng, Tôi được nuốt phút giây niềm ngao ngán Được nghe trăng lặng tỏa ánh trơi cười Lén trên lòng sương lạnh gọi không thôi.

Đó là những lời bình thường nhưng đượm vẻ chua chát, bi thảm. Tình cảm sôi nổi của tác giả gần làm quên được những lỗi rải rác đây đó, và nhất là ở câu : Tôi được nuốt phút giây niềm ngao ngán.

Tác giả muốn nói nuốt niềm ngao ngán trong phút giây, nhưng người đọc lại có thể hiểu ra là nuốt phút giây... của niềm ngao ngán. Và như thế, câu thơ sẽ thành dị kỳ.

Hai câu : Được nghe trăng lặng tỏa ánh trơi cười Lén trên lòng sương lạnh gọi không thôi.

Là thứ ánh sáng lóng lánh giãi xuống, là sự yên ủi êm dịu cho nỗi lòng xót xa. Tiếc thay, cũng chỉ như ánh trăng tui cuội, vẻ đẹp này không thấy biện trong những đoạn thơ sau, hờ hờ, trê trê, tuy vẫn mang những ý đầm đùi.

Ghi sát ngực tấm thân hình bại liệt Tôi chênh choáng, — ôi phút giây bất diệt !

Tôi ôm say, ngây dại, tâm lung thon Và không thôi ngoạm mãi gáy xanh ngon

Rồi, úp mặt trên tóc huyền bã lá, Mắt nhắm nghiền, từng hớp dài thong thă

# TIN THO'

Uống no nê xác thịt ngọt như sâm  
Và thơm tho, ấm dịu tựa hương

trầm (1)

Tôi hil mạnh cho thăm vào trong

phổi

vào trong tim, vào trong hồn. Tôi mê

mãi

Nhai diễn cuồng dốt vú, uống dê mè

Một hắp dài ly rượu rắc bùa mê

Trên má lợt, trong mắt buồn, trên

mặt

miệng thăm..

Bao nhiêu hình ảnh nobé nhại, bao nhiêu ân hận, bao nhiêu tủi cực muôn kêu gào lên, muôn thoát ra khỏi tấm lòng è chè khò não, tất cả những điều ấy, những tâm trạng ấy thực dồi dào. Song cũng thực ngượng ngùng. Những tiếng tác giả muốn làm cho mạnh mẽ, vì sự cầu thả lại thành ra hơi sống sượng.

Tuy vậy, ông Nguyễn Văn là người biết nhận thấy cái thi vị náo nùng cay đắng của nỗi lòng chán nản; ông than thở, oán hận và làm cho người ta cảm động mà gồm sợ những thú vui hại người.

Tôi được nỗi thất vọng như ông đã tâ — nhất là đã có ý muốn tả những tội lỗi của tâm hồn — ông đã tỏ ra mình có một khiếu thơ đáng săn sóc đến mãi.

Bài thứ hai, đề là « Uất Úc » cũng giọng điệu như bài trên, song lời thơ uế oải tả những tình cảm thông thường. Đoạn tôi trích sau đây, có những tâm tình đáng chú ý nhưng diễn đạt hơi lung tung bối rối.

Anh Dũng ơi ! Ở nơi đâu xuân ta ? Trong hoa xuân chỉ thấy nhời mai

mà

Cũng như là trong pháo giọng chưa

cay

Vì mai đây, pháo tắt với hoa già

Anh chắc nùi được sắc hình rực rỡ ?

Anh cũng rõ dóa hoa dương độ rõ ?

Tức là dương độ héo, dương độ tàn

Mà mùa xuân ngon ngọt ướp hương

lan

Là điều kiêu bắc ta sang cõi chết.

Những ý hay nhưng rời rạc và

xếp đặt rất hỗn độn. Trong hoa,

ông nghe thấy lời mai mai, mà lời

mai mai ấy lại cũng như là giọng pháo chua cay ? Những giọng chua cay của pháo và lời mai mai của hoa hồng lại có những sắc hình đề anh Dũng không nùi lại được. Mùa xuân có thể là thứ cầu bắc đề ta qua từ tuổi trẻ tới tuổi già, song cái ý đó, trong thơ ông chưa diễn ra đầy đủ. Và muốn cho mùa xuân cái hình ảnh đó, cứ gì phải thêm vào đấy mùi ngon ngọt ướp hương lan ?

Tinh ý trong lòng ta, nhất là trong lúc hoảng loạn, thường phải kim lại, xếp lại cho có liên lạc, không nên thả cương trên mặt giấy như ông Nguyễn Văn khi viết những câu thơ vừa rồi.

Ông Nguyễn Văn chỉ thiếu có thứ tự. Cái khó tình cảm của ông nhiều của báu, nhưng ông nên xếp đặt cho có mỹ quan hơn. Sự thành thực của ông cần phải đúc lại cho gọn gàng, và lúc nào cũng nên giản dị trong khi phổ diễn những hình ảnh phức tạp. Dưới những lời mờ mịt ta vừa đọc lúc nay, mấy câu sau này ta cái lòng thờ ơ đối với gia đình, nghe dung dị mà chung ch랙 biết bao :

Trong gia đình, tôi như người khách  
lạ Đến ngủ nhờ một đêm đông lạnh giá  
Đợi ngày mai hắng nắng lại ra đi,  
Vi đời tôi : chỉ những phút phản ly.

Thực là những tí dụ mạnh mẽ và sắc xảo.

Thể-Lữ

## THƠ ĐƯỜNG

### SƠN TRUNG ĐÁP VĂN

VĂN ĐỨC : hả sự thê bich san ?

TIỀU NHỊ BẤT ĐÁP TÂM TỰ NHÂN.

ĐÀO-HOA LƯU-THỦY RIÊU NHIÊN KHỨ.

BIỆT HỮU THIÊN ĐỊA PHI NHÂN GIÁN.

LÝ BẠCH

### THƠ DỊCH

#### TRẢ LỜI HỎI TRONG NÚI

HỎI TA : Ở NÚI LÀM CHI ?

THÔNG RỘNG CHẮNG NÓI, CƯỜI KHI  
CHO VUI.

HOA ĐÀO THEO BẰNG NƯỚC TRÔI,

CÓ RIÊNG TRỜI ĐẤT, CỐI NGƯỜI ĐẦU  
DÂY !

TẨN ĐÀ

### Ô - Y HẠNG

CHU TƯỚC KIỀU BIÊN DÃ THẢO, HOA,  
Ô-Y HẠNG KHẨU TỊCH DƯƠNG TÀ.

CỰU THỜI VƯƠNG, TẠ DƯỜNG TIỀN  
YẾN,

PHI NHÁP TẦM THƯỜNG BÁCH TÌNH  
GIA.

LƯU VŨ TÍCH

### THƠ DỊCH

#### NGỌ O-Y

(Ô-y nghĩa là « áo đen », Xưa, đời nhà Tần trung hưng, họ Vương Tà là hai nhà quí hiền ở đó, các con em đều mặc áo đen, nhân vây đặt tên. Bài thơ đây là lời hoài cổ).

BÊN CẦU CHU-TƯỚC CỎ, HOA,

Ô-Y ĐẦU NGỒ, HỒNG TÀ TỊCH DƯƠNG.

EN XƯA NHÀ TẠ, NHÀ VƯƠNG,

LẠC LOÀI ĐẾN CHỖN TẦM THƯỜNG DÂN  
GIA.

TẨN ĐÀ

## Si vous voulez

DESCENDEZ À

## l'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous apprécierez sa bonne cuisine,  
ses chambres dans Pavillons  
entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé  
à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48

Bien manger  
Bien dormir  
Etre tranquilles

mai mà ấy lại cũng như là giọng pháo chua cay ? Những giọng chua cay của pháo và lời mai mà của hoa hồng lại có những sắc hình đề anh Dũng không nùi lại được. Mùa xuân có thể là thứ cầu bắc đề ta qua từ tuổi trẻ tới tuổi già, song cái ý đó, trong thơ ông chưa diễn ra đầy đủ. Và muốn cho mùa xuân cái hình ảnh đó, cứ gì phải thêm vào đấy mùi ngon ngọt ướp hương lan ?

Tinh ý trong lòng ta, nhất là trong lúc hoảng loạn, thường phải kim lại, xếp lại cho có liên lạc, không nên thả cương trên mặt giấy như ông Nguyễn Văn khi viết những câu thơ vừa rồi.

Ông Nguyễn Văn chỉ thiếu có thứ tự. Cái khó tình cảm của ông nhiều của báu, nhưng ông nên xếp đặt cho có mỹ quan hơn. Sự thành thực của ông cần phải đúc lại cho gọn gàng, và lúc nào cũng nên giản dị trong khi phổ diễn những hình ảnh phức tạp. Dưới những lời mờ mịt ta vừa đọc lúc nay, mấy câu sau này ta cái lòng thờ ơ đối với gia đình, nghe dung dị mà chung chặc biết bao :

Trong gia đình, tôi như người khách  
lạ Đến ngủ nhờ một đêm đông lạnh giá  
Đợi ngày mai hắng nắng lại ra đi,  
Vi đời tôi : chỉ những phút phản ly.

Thực là những tí dụ mạnh mẽ và sắc xảo.

Thể-Lữ

## CÙNG CÁC BẠN LÀM THƠ

Thơ của các bạn gửi đến, bài nào tôi cũng đọc chăm chú. Tôi muốn lựa lấy những đoạn hoặc những câu có đặc sắc nhất — ở những bài kém cỏi như ở bài hay. Tôi có ý nhắc lại những bài hay để bạn làm thơ nhận thấy với tôi, còn những bài dở là để các bạn liêu trách. Như thế, tác giả càng như độc giả, càng săn có những thí dụ để thấy dễ sug đến trong công việc làm thơ của mình. Những bài thơ chọn lọc, không vung ở chỗ dẫn điện và lời nhưng không có gì lạ về thi từ là những bài kè đến không có lợi cho ai hết, tôi sẽ bỏ qua.

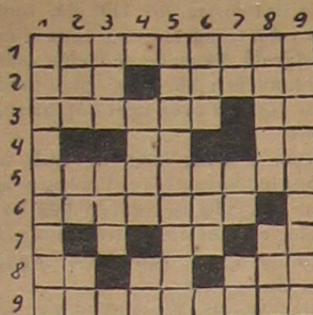
Tác giả những bài đó nên hiểu ý tôi và nên vui lòng làm thơ nữa đi, nếu sự làm thơ không phải là việc nhất thời múa vui, và nếu còn nhiều tình cảm đầm thắm cần phải dùng lời thơ để diễn đạt.

Đối với những bạn không hiểu âm điệu, không biết những luật tự nhiên của thơ, tôi cũng không liên trách móc, tôi không nhắc đến tác phẩm của những bạn ấy, vì e các bạn có lẽ nản chí bỏ hoài mất cái thi nâng chặc săn có, nhưng.. chưa đến ngày rõ rệt chăng.

Xin các bạn miễn trả lời riêng hoặc trả lời trên hộp thư, nhất là xin đừng bạn nào định theo tem để buộc tóm soạn phải viết thư trả lời. Khi nào thấy cần, tự khắc chúng tôi trả lời trên hộp thư hoặc viết thư riêng cho các bạn.

T. L.

# CHU



## GIẢI ĐÁP BÀN Ô KỲ TRƯỚC

### Ngang

1) Nghênh ngang ; — 2) Gian-giảo ; Öl — 3) Hành-hàng ; Rơi — 4) Ich ; I ; Gá-bạc. — 5) Én ; Lã ; Mâ-cá. — 6) Nghiêm (khg H) sư ; — 7) Gông-cùm — 8) Hí-hú-rò ; Nữ — 9) Go ; Ái ; Ông — 10) Ua. Ông à ; Oản — 11) Ánh ; Hỗn-mang.

### Đọc

1) Nghiêng ngửa — 2) Giác-ngộ ; Oan. — 3) Hanh ; Inh. — 4) Ănh ; Lê-giáo. — 5) Nghiêm-chỉnh. — 6) Hin ; Sra ; Gô. — 7) Nang ; Ú-mờ ; Án. — 8) Gò-gầm ; Cơ — 9) A ; Bánh ; Toa. — 10) Nô sặc ; Nhän. — 11) Gia-cát-Lượng.

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
N	G	H	E	N	H	N	G	A	N	S
G	I	A	N	G	I	A	O	O	I	
H	A	N	H	U	N	G	S	A		
I	C	H	I		G	A	B	A	C	
E	N	L	E		M	A	C	A		
N	G	I	E	M	S	S	U	N	T	
G	O	N	G	C	U	M	H	L		
N	H	I	H	U	O	C	N	U		
G	O	A	I		O	T	H	O		
U	A	O	N	G	A	O	A	N		
A	N	H	H	O	N	M	A	N		

### SÁCH MỚI

Ngày Nay nhận được :

- ĐIỀU TẦN, thơ của Chế Lan Viên. 40 trang, giá 0p.20.
- XÁC THU, thơ của Hoàng Diệp. 36 trang, không đèo giá.
- ÁNG HƯƠNG LÒNG, thơ của Thiên Thu. 60 trang, không đèo giá.
- và LÒNG MẸ, tập truyện ngắn và thơ, dịch ở văn Thế giới Ngữ của các danh sĩ hoàn cầu. Nhà xuất bản Tiến Hóa Mytho, 80 trang giá 0p.25

Ngày Nay cảm ơn các tác giả.

# TIN VĂN VĂN của LÊTA

DÒC giả để cho tôi thú một tội  
nhỏ nhõ.

Tôi thích cười.

Thích đến quá quắt, đến diễn cao. Có người bao người muốn cười là người hay buồn. Chả biết có thực thế không, nhưng hể cứ thấy dịp nào được cười là tôi không bỏ phí.

Có người dại dột lại không thích cười tí nào hết.

Thí dụ như mấy ông trẻ tuổi nhăn nhó dè có vết rắn trên trán, nghèo dầu, chọc một ngón tay vào má, dè tỏ ra mình có tư tưởng, và thở dài luôn dè có những tư tưởng thâm trầm.

Giá họ soi gương thì chả còn thấy cảnh tượng nào tức cười hơn.

Nhung chua chắc họ đã biết giá trị khôi hài của họ.

Trong tập giảng má của tôi, vừa rồi tôi tìm thấy một bức thư lạ. Một dịp cho tôi cười.

Bức thư ấy gửi đến dã hơn sau tháng nay, lời dừng dần và vẫn tắt :

« Thái Bình le 13 Juillet 1937

Thưa ngài.

Tôi có tập thơ sau này gửi đăng vào báo Ngày Nay. Xin ngài vui lòng đăng cho. Chúc ngài và quý báo trường thọ ».

Và ở dưới hai bài lục bát dài dề chúng tôi vui lòng đăng.

Chúng tôi không đăng, nhưng vui lòng giữ lấy làm kỷ niệm.

Vì dò là hai bài thơ ngắn một cách không thể tin được và tôi ráo ráo, nếu không phải là rất dở d dél, tất là người tính rất tra khôi hài.

Bài thơ bản vẽ liền, theo điệu lục bát như tôi đã nói :

Tiền tài cũng gõm lắm thay.  
Chuyên tay suốt lượt những nhà tiêu pha.

Ra vào quyền quý những nơi  
Nếu không có nó khó lòng chuộc mua

Ở đời cũng chỉ vì tiền  
Trai thì trộm cướp giết người chẳng tha...

vẫn vẫn...

Các bạn cố nín cười để đọc đến bài thứ hai, là bài tác giả nói xấu vợ...

Vợ tôi tên gọi thị Phòng  
Lâu nay bỗng hóa điên rồ giờ hời

Trong người đã chẳng ra hồn  
Lại còn lên mặt học đòi hay ghen  
Tháng ngày chỉ những ghen tuồng  
Lắm khi giở ngón rờm tai hực mìn..

Bài thơ cứ thế kéo dâng hai trang,  
nhưng tôi xin chịu không thể chép  
được nữa.

Tôi chắc ông bạn Thái-bình có một  
kiểu pha trò thực thà và đơn giản.

Đạo này luôn luôn nhà báo nhận  
được bài của các bạn gái,  
Hay là của những bạn thích làm  
gái,

Đề được xưng em với mọi người :

« Em thơ thần nhìn ngàn dương liễn  
Buồi thu sang giáng điện thưорт tha.

« Em ngồi nhớ lại năm xưa  
Cùng ai gần gũi máy giờ ái ân..

Và dưới ký : cô Mộng Liên.  
Hoặc một cô tên cung mộng, nhưng  
mộng một thứ hoa khác.

Những tên rất đẹp, rất dẻo !  
Thư dính theo những bài gửi ấy

lời lẽ cũng rất êm ái :

« Thưa quý báo, em thế này...

« Thưa quý báo, em thế nọ...

« Em là nữ độc giả của quý báo...  
Nghe bài tai quá. Chỉ phiền những  
bài văn của các « nữ » độc giả ấy  
chẳng bài tai tí nào.

Và nhất là chặng « nữ » tí nào hết.

Lê-la dám nói thế là vì Lê-la  
(không nói khoác đâu nhé)... vì Lê-la  
bẩm độn rất tài.

Những câu nào dội lốt thiếu nữ để  
gửi vần đến, Lê-la biết ngay tức khắc,  
và lấy thần kinh soi thấy nguyên hình  
ngay.

Các bạn cứ nên làm vần hay dì !  
Và đừng bao giờ tưởng rằng son  
phấn và nữ trang mà các bạn mặc  
vào người có ảnh hưởng đến sự hoan  
nghênh bài vở của các bạn.

Vì đâu là « bạn gái thực hiện »,  
khi đã làm vần sỉ, chúng tôi cũng chỉ  
trông bằng con mắt công bình thôi.

LÊTA

Coiffure TRAC

86, Rue du Chanvre, Hanoi

Giá đặc biệt 0\$15

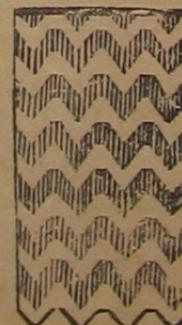
## Hàng Pardessus 1937-1938

Đẹp bằng toàn « Poil de Chameau » Có 20 màu và dessins khác nhau. Không mất tuyet, màu không phai, mặc không nhão, nhẹ và êm. Những thứ hàng tốt đã có cũng không so sánh kip.

Đối xem cho được các mẫu hàng.

Collection Pardessus de luxe  
Charles M. T. & T. M. T. an y issus

Các ngài sẽ được rất vui ý, không bô qua được mà không mang một thứ trong 20 thứ ấy. — Các nhà tailleur may những tissus C.M.T. & T.M.T. sẽ được vui lòng khách và tăng nhiều khách hàng.



Gió đưa cành trúc la-dà  
Những nhà lịch sự ai là chả treo

Là thứ mành trúc tân thời, có đủ kiều như :  
sơn thủy, lâu đài, các lối chữ triện ; có thứ  
mành riêng mừng đám khao, đám cưới râ  
lich sự. Các màu thuốc nấu kỹ rất đẹp.  
ngâm vào essence hay nước sôi không phai  
tróc như thứ mành sơn, sầu băng giấy thép  
không đứt. Giá 2p50 một thước vuông, & x  
lấy catalogue xin gửi tem 0p05, và khi đặt  
mành giá cho 1/3 tiền trước.

Thu và mandat gửi cho :

Monsieur TRÀ - KIM - DÍNH

E<sup>e</sup>s Artiste Rue Sergent Lorrive  
Voie 233, Nos 93, 95, 97, et 99 — HANOI

# Hát sạn

Biểu đồng tình với ai ?

Đồng Pháp số 3733, trong bài

\* Thời cục thế giới :

— Nội các đã biểu đồng tình rằng  
đầu thế nào cũng phải giữ sự trật  
trì...

Thì ra nội các đã biểu đồng tình  
một mình như thế.

Cứu sống hay cứu chết ?

Cũng trong bài ấy :

— Thái độ cương quyết của ông  
Chautemps đã cứu đồng phái-lâng  
lai lung lay trên thị trường quốc tế  
vì vụ định công.

Ông Chautemps đã cứu mà đồng  
phái-lâng không khỏi, lại lung lay.  
Nếu vậy, ông ấy đã chưa lợn lành  
ra lợn què rồi còn gì.

**Khó hiểu**

Lại cũng trong bài ấy :

— Trong trường hợp này, hình  
như ông Chautemps đã đánh dỡ  
chính sách bái công để bắt buộc theo  
mệnh lệnh của người chủ động.

Ông Chautemps bắt buộc ai theo  
mệnh lệnh của người chủ động ?  
Hay là cai chính sách bái công để  
bắt buộc ai theo mệnh lệnh người  
chủ động của những cuộc bái công  
ấy ?

Sao khó hiểu thế ?

**Bí mật**

Vẫn trong bài ấy :

— Nhà độc tài áo đen ca lung chả  
nghĩa quốc gia xã hội đã làm cho  
Đức trong năm năm, khôi phục địa  
vị một đại cường quốc cũ ; ông Hitler  
lại...

Áo đen ?

Nhà độc tài Hitler mặc áo đen ?  
Ông Tam Thanh nên đến thăm bác  
sĩ Keller đi đã.

**Để phòng**

Lại vẫn trong bài ấy :

— Trung Hoa đang để phòng Hán  
khẩu riết...

Để phòng Hán khẩu !

À phải rồi, vì Hán khẩu là bệnh  
dịch hạch !

**Luật nào ?**

Việt Báo số 418 trong bài « Luật



L. T. — Bác có « dẫu » không, tôi xin một ít.

X. X. (lè nhẹ). — Giàu gi, bao nhiêu đứa đến đòi nợ cũng chả có mà  
giá dấy.

ân xá ở Đồng-dương » trích ở Điện  
tin :

— Lược hoán toàn ân xá những  
tội... trừ những tội phạm vào luật  
ngày 19 Mars 1889, 30 Mars 1992  
(diễn thứ 44)...

Luật 30-3-1992 là luật nào vậy ?  
Thời buổi khó khăn thật, đã bị cùm  
bằng luật của tiền nhân còn chưa  
đủ, lại bị xích cả bằng luật của hậu  
thế nữa !

**Không ăn được**

Cũng trong bài ấy :

— Thế thì những nhà viết báo kẽ  
trên phạm vào tội nào ở trong đạo  
luật nào ? Có ăn gì trong những đạo  
luật và sắc lệnh kẽ trên đây không !  
Quả quyết rằng không !

Ngay những quan tòa và trạng sư  
là những người thường chơi bằng  
luật và sắc lệnh cũng không tìm  
thấy gì « ăn được » ở trong những  
đạo luật và sắc lệnh ấy cả.

**Xã giao**

Đồng Pháp số 3734 trong bài  
« Cách tổ chức quân đội Pháp » :

— Phi cơ thám thính có khi còn  
phải dùng máy vô tuyến điện liên lạc  
với pháo binh, « chia » những đạn  
bắn quá xa hay là gần quá.

Chứa thể quái nào được những  
viên đạn ?

**Oan ướng**

Cũng trong bài ấy :

— Đồng-dương đã có nhiều khẩu  
cao xạ và một ít đại bác dùng để trù

nạn không trung.

Tội nghiệp ! Không trung có làm  
hở ai bao giờ mà phải trừ !

Bản nó chỉ thêm phi đạn, và quý  
Đồng-dương đã nghèo lâm rồi.

**Kín đáo**

Vẫn trong bài ấy :

— Nạn không trung là cái nạn  
thảm khốc nhất của nhân loại vậy.

Phi cơ là « nạn không trung », thi  
chiến hạm tắt súng là « nạn thủy lụy »!

**Bắt tiễn, bắt thoái !**

Vẫn số báo ấy, trong bài « Rừng  
đại bác » :

— Người ta cho Hawa là tên lính  
liên phong của Hoa-kỳ canh ở giữa  
Thái-binh-dương...

Lính liên phong dùng để đứng  
canh ?

**Cười hay khóc ?**

Đ. P. số 3735, trong bài chè hàng  
ngày của ông Tam Thanh :

— Vũ kiện De la Rocque đã vạch  
ra những đồng thổi nát trong xã hội  
thượng lưu Pháp... Các ông Lardieu,  
de la Rocque, De Kérillis, Herriot, v.  
... đã tự nhiên mua cười với một  
giá rất đắt.

Các ông ấy đã bị liên can vào  
những việc ô danh thi bầy giờ cứ  
đem các tiền bay vật ngay ra mà  
cù, các ông ấy tài thánh cũng không  
thể cười được.

Như thế, các ông ấy còn mua  
lầm gì ? Dù được một giá rất hời  
cũng vậy ?

HÀN ĐÃI SẠN

# VUI.. CU' O'I

Của C. X. Hoan

**Dạy trẻ**

BỐ — Ba ! khi con ngồi ô tô hay  
xe điện, con thấy một bà nào lên mà  
hết chỗ thì con phải nhường ghế  
không ?

BA — Vâng.

Sáng hôm sau, hai bố con đi tàu  
vào Hà đông, hết cả chỗ, Ba phải  
ngồi lồng. Một bà vừa bước lên tàu,  
Ba nhanh nhau nhảy xuống, nói :

— Mời bà ngồi lên đây.

**Tìm thấy**

— Anh ơi, tôi mất cái đồng hồ mắng  
tháng nay, tìm mãi không thấy, hôm  
qua rờ đèn cái gilet thôi...

— Tìm thấy phải không ?

— ...mới biết có một lỗ thủng ở tut.

Của V. B. Chính, Bản yên nhàn

**Lời trẻ**

CU TOÉT — Tý ơi ! tao vừa chén  
cỗ xong, thú quá !

XÈ CON — Ô ! hôm nay mới là  
mồng sáu đã cùng hạ nêu đâu mà  
nhà mày có cỗ... hử ?

— Hôm nay giỗ đầu thầy tao, bu  
tao mua bao nhiêu thịt để cúng.

— Thế à ! tao cũng phải về bảo bu  
tao làm cỗ cùng thầy tao mới được !

Của Q. T., Nam Định

**Mồ**

Giờ lập vật học. Hôm đó học về  
khoáng vật.

THÀY GIÁO — Trò Bé, trò hổ kề  
vài thứ mồ. Thi dụ mồ vàng.

TRÒ BÉ — Bầm, mồ... mồ dở, mồ  
xám, mồ ngà, mồ gà, mồ qua, mồ  
sô, vân vân.

**Bàn**

THÀY GIÁO — Trò Ngu hổng tìm  
mấy chữ ghép có chữ « bàn » gắn  
nhéu với bàn bạc.

TRÒ NGU — Bầm, bàn luận.

— Nữa.

— Bầm... bàn đèn, đa bàn, tài bàn.

## PHÒNG VỀ KIỀU NHÀ

NGUYỄN-BÁ-CHÍ, BẠCH-VĂN-CHÚ (Kiến-trúc-sư)

HANOI — n° 61, Rue de Takou  
HAIPHONG — n° 82, Ae d'Endhal



## Mua AO LEN

Các ngài muốn khôi mua nhầm  
len gai hay len pha sợi, chỉ đến  
hiệu dệt CỤ CHUNG là nhà có đủ  
tín nhiệm. Hiện nay đang chưng  
bầy các áo kiều mới năm nay.

CU' - CHUNG

100, Ru du Coton, Hanoi

## BỆNH LAO KHÔNG PHẢI LÀ BỆNH DI TRUYỀN

**D**Ó là lời giáo-sư Robert Debré, người đã được trúng cử vào viện Hàn lâm y-học, thay chân cho giáo sư Léon Bernard vậy. Giáo sư Robert Debré là một người rất có giá trị trong y-giới nước Pháp ngày nay. Danh tiếng giáo sư chàng chỉ luân quẩn trong nước Pháp, mà đã vượt qua biên giới sang các nước ngoài, là vì giáo sư đã tận tâm khảo xét về nhiều chứng bệnh, nhất là bệnh lao. Chính giáo sư là người sáng lập ra viện Vệ sinh và vi-trùng học ở Strasbourg sau hồi Âu-chiến. Một tay giáo sư đã cứu được hàng vạn con trẻ thoát khỏi cái bệnh lao gớm ghê kia.

Giáo-sư nói: « Trong 12 năm nay tôi khảo xét thí nghiệm ra rằng bệnh lao không phải là bệnh di truyền. »

Cứ như lời giáo-sư thì người đàn bà có bệnh ấy khi sinh con ra, đứa trẻ con trong người thực chưa có vi trùng bệnh lao. Dùa bé ra đời được chứng vài tiếng đồng hồ, hoặc vài ngày, có khi vài tuần lễ, mới bị bệnh của người mẹ truyền sang. Như vậy có cách giữ cho đứa bé con người bị bệnh lao không mắc bệnh ấy, là sau khi sinh nở tức khắc đem đứa bé đi nuôi nơi khác, không cho trực tiếp với người mẹ nữa. Mười hai năm trời đây giáo-sư Robert Debré đã cùng giáo-sư Léon Bernard lập nên viện nuôi các con trẻ. Những người ốm nào bằng lòng để giáo-sư đem con đi nuôi chỗ khác thì thấy đứa trẻ mỗi ngày một khỏe mạnh lên. Còn người nào cứ khu khu giữ con, thi đứa bé tất-thế nào cũng bị mắc bệnh dù dội kia. Phương pháp hiệu nghiệm và dễ thực hành này, mong các bà có bệnh lao ở xứ ta nên đê ý. (La science et la vie)

Nguồn trọng Chính trích dịch



XÃ DÙ — Chà rét dữ! Tôi sợ rét lắm ông chủ à. Ông cho tôi cái hàn-thú-biểu nào nó chỉ « nồng nóng » ấy, chứ cái ấy nó chỉ lạnh quá.

### MƯỜI ĐIỀU RĂN CỦA TƯỞNG GIỚI THẠCH

**M**UỐN làm một viên quan tàu giỏi thời phái theo 10 điều ban bố sau đây của Tưởng Giới Thạch:

- 1 — Không được tàn phá chỗ nào.
- 2 — Không sợ chết,
- 3 — Không nên tự đắc,
- 4 — Không được lười biếng.
- 5 — Không được hoang dâm và không được cờ bạc,
- 6 — Không được hút thuốc,
- 7 — Không được vay mượn,
- 8 — Không được uống rượu,
- 9 — Không được nói dối,
- 10 — Không được tự giới thiệu một cách quá kiêu.

(Le mois) L. T. C. dịch

3 — Làm việc gì phải đúng giờ đã định.

4 — Bắt chước những tính tốt.

Ông Rockefeller từ trước cho đến lúc qua đời vẫn theo đúng 4 điều tâm niệm ấy. Không bao giờ ông sai một mẩy. Chả thế mà dù mưa dù nắng ông ta vẫn chịu khó đánh « golf » vào hời 10 giờ 15 sáng theo lệ thường ngày. Đó cũng là một cái tí dụ bảo cho ta biết rằng phải theo các điều tâm niệm cho đúng.

(Al. Vermot)

B. T. dịch

### ĐÈN ĐIỆN

**D**ÈN điện rất tốt, nhưng nếu ta không biết dùng thì nó có thể làm hại mắt.

Sức ánh sáng mạnh quá sẽ làm hại mắt, nhất là nó lại chiếu thẳng vào mắt. Ánh sáng chỉ nên chiếu lên những vật gì mà mình xem: sách, giấy, đồ khâu... Muốn thế thì nên dùng abat-jour, màu xanh và ở trong tráng (rất tốt). Nếu đèn để trên bàn ở bên cạnh mình thì chỉ nên dùng bóng 25 bougies.

Nếu đèn cao độ 1 thước hay 1m50 thì dùng bóng 50 bougies; nếu đèn

xát trần dùng bóng 100 bougies rất tốt.

Muốn cho ánh sáng khỏi chói lọi quá thì dùng bóng đèn kính mờ (verre dépoli).

Bóng đèn tối quá cũng làm hại mắt như một bóng đèn thật sáng; một ánh sáng yếu làm cho mắt phải làm việc nhiều, rất có hại.

Nếu mà ánh sáng mặt giờ đủ cho mắt đọc được mà lại còn dùng đèn điện thì rất có hại.

(Notre maison)  
C. V. dịch.

### SỰ CÁCH XA GIỮA CÁC HÀNH TINH

**K**HÌ TA nhìn lên mặt trăng, mặt trời hay những ngôi sao, ta đã tưởng là gần hẳn hay chỉ xa độ một, hai chục cây số. Không, đó là ta lầm.

Các nhà thông thái và thiên văn đã biết được rằng: mặt trăng là một vì hành tinh gần ta nhất, cũng phải cách quả đất 360.000 cây số, nghĩa là nếu ta có một thứ xe đạp đi mặt trăng, sẽ nhanh 150 cây số một giờ, thì cũng phải hết 2400 giờ nghĩa là ba tháng 10 ngày mới tới mặt trăng. Ta thử tưởng tượng như thế có lâu không. Nhưng đi đến mặt trời lại lâu hơn (trái đất cách mặt trời 152 triệu cây số), lâu gấp 400 lần đi tới mặt trăng, tất nhiên phải hết hơn một thế kỷ mới tới. Còn các tinh tú khác, ta muốn « biết măt », vì nào gần nhất, thì cũng phải 48 triệu năm, nghĩa là 48 vạn thế kỷ. Còn kể đến sự nhanh của ánh sáng các tinh tú, ta lại phải ghê sợ hơn nữa là ánh sáng đi nhanh đến 30 vạn cây số trong một giây đồng hồ nghĩa là chỉ trong một « tích tắc » ánh sáng có thể chiếu quanh quả đất đến bảy lần rưỡi được. Như thế ánh sáng mặt trăng đến ta phải mất 1 giây và phần tư của một giây, còn ánh sáng mặt trời chiếu đến ta phải hơn tám phút. Ngôi sao « Alpha », ngôi sao gần ta nhất, chiếu xuống ta phải hơn bốn năm mới đến.

Đó là những « cái » mà các nhà thông thái đã biết, chắc còn nhiều ánh sáng các ngôi sao khác ở xa nữa, chiếu đến ta cũng phải đến hàng 1000 năm không thì hàng thế kỷ.

Theo T. D. T. C.  
Thảo Hoa

### Cách chữa tiệt nọc bệnh phong-tình trước tết và sau tết.

Công cuộc 3 tháng của nhà thuốc Thuận-Đức, kè từ ngày 1er Novembre 1937 đến ngày 30 Janvier 1938, là chuyên chữa những bệnh phong-tình như Liu, Giang-mai, Hạ-cam không lấy tiền. Mục đích có công-cuộc này chắc ai nấy đã điều rõ vì hàng ngày đã tuyên-bố trên các báo, và nhà thuốc Thương-đức sáng lập đã non mươi năm nay, đã được tin nhiệm với quần chúng. Ai có bệnh trước tết thì đến đó chữa, hoặc viết thư định tem cước về xin thuốc, không mất một xu nhỏ về tiền thuốc. Còn sau ngày hết hạn, kè từ ngày mồng một tết trở đi, ai có bệnh chữa ở nhà thuốc Thương-đức thì cũng không mất tiền, vì thuốc lậu Op.50, Giang-mai 1p.00, Hạ-cam 0p.80, mà nhẹ chỉ 2, 3 lọ, nặng 5 lọ, 6 lọ là cùng. Nếu muốn chữa khoán, không khỏi không mất tiền, thì đã có giá nhất định từ 3p.00 đến 5p.00. Theo sự kinh-nghiệm biển thuốc không cho các bệnh nhân ở xa trong 3 tháng này, thì nhà thuốc Thương-đức nhận chữa khoán cho cả các người ở xa mà giá tiền cũng như những bệnh-nhân ở gần, chỉ mỗi người phải trả thêm 1p.00 nữa để làm tiền cước gửi thuốc đi thôi.

**NHÀ THUỐC THƯỢNG-ĐỨC 15 Phố Nhà-Chung  
(Rue Mission) Hanoi và các phần-cục ở các nơi.**

# LU'Ô'M LẶT

## Chứng cá

**K**HÔNG có một cái mặt nào có chứng cá mà lại dễ coi được.

Bang tuổi trẻ chúng cá thường ra rất chóng. Bất cùn gai hay con gái, cứ đến 15, 16 tuổi thì ta thấy những mụn trăng trắng mọc ở bên cạnh mũi — vì nó hay sinh ra ở đây trước nhất — thì ta nên tìm cách triệt nó đi.

Trước hết ta hãy nắn nó ra thi nó sẽ thèi ra một cục thịt trắng hêt một cái chứng cá. Ta để lên cái móng tay mà giết thi ta thấy một tiếng kêu nhỏ. Khi ta nắn ra được rồi thi trên mặt da có một lỗ nhỏ lõm vào. Bấy giờ ta sẽ lấy tà phòng đèn nhét vào đó. Trong vài hôm lỗ lõm nhỏ ấy sẽ đầy lên và thành một vết thâm. Nếu trong ít lâu ta không tìm cách chữa thi vết thâm ấy sẽ đen sì lại. Vậy ta lấy nghệ vàng mà bôi và tối hơn thế là dùng hai vi thuốc tây mua ở các hiệu bào chế pha lẩn mà rửa mắt vài ba bận sẽ khỏi.

Teinture de thuya . . . 100gr.  
Sønfre colloidal 10gr.  
Nước lọc 1 litre  
(Paris Soir) N.N.Tích lược dịch



— Sao 'anh' lại đi làm cái việc bắt lương ấy?  
— Chỉ vì con... «làm việc bắt lương»!  
— ???  
— Chủ con quyết tiền công con thành con làm việc không lương nên con ăn cắp!

## Vì đâu có cách đứng yên lặng để chia buồn

**C**ÁI lệ đứng im lặng trong một phút để chia buồn bắt đầu từ vào năm 1912 ở Lisbonne. Thượng nghị viện vừa được tin Rio Branco, Thượng thư bộ ngoại giao ở Brasil mất. Ông Chánh viên trưởng ra lệnh đứng im trong mười phút để tỏ lòng thương tiếc. Và từ đó lệ ấy được công dụng ở các cuộc họp hội đồng bên Âu châu. Đến năm 1919, bên nước Anh dùng cách đó để chia buồn cùng các tướng sĩ tử trận. Lệ đó bây giờ lan ra khắp hoàn cầu.

## Cách phòng xa bệnh sốt rét ngã nước

**M**ỘT người lên Thượng du nên phòng xa:

1. Mỗi ngày uống 0gr50 quinine
2. Bém đi ngủ sớm và màn phải bằng giấy cẩn thận. Màn không nên có cửa phải thật rộng để đêm người ngủ không đóng màn. Không nên dùng màn thưa quá.

3. Phá những bụi rậm ở chung quanh chỗ mình ở ít ra là 200 thước, đốt lửa để lấy khói đuổi muỗi và tắt hết những vũng nước trong là những nơi giống bọ gậy hay sinh nở ở đấy.

(V.S.) L. T. C.

## Cái lưỡi không xương của... làng báo

**M**ỘT nhà chỉ trich có danh đã có ý tinh nhặt nhạnh hết những lời thông tin cho độc giả trên các báo hồi bấy giờ về việc Nã-phá-Luân ở đảo Elbe trở về, và từng độ bay của con phượng hoàng ấy về phía Paris.

Mỗi độ đường, mỗi khi Nã gần kinh thành, những lời thông tin đó lại thay đổi một cách đặc biệt, tỏ rằng nhà báo thường có cái lưỡi không xương và sự Nã vô cùng. Đầu tiên các độc giả thấy :

— «Con khỉ độc 'ogre' đã bỏ hang».

Rồi dần dần :

— Con khỉ sói corsé đã lên bộ tại vịnh Juan.

— Tên bợm 'coquig' đã ngủ đêm tại

— Chính máy lấy xe  
đạp của tao.  
— Đây ông khám đi!



Grenoble.

- Kê bạo chúa đã đến Lyon.
- Người tiếm địa chỉ còn cách Paris 50 dặm.
- Bonaparte tiến rất nhanh, nhưng không đặt chân vào thành phố.
- Ngày mai, Nã phá Luân sẽ tới kinh thành.
- Hoàng đế đã đến Fontainebleau,
- Đức Hoàng đế Nã-phá-Luân hôm qua đã tới kinh thành Paris.

(Le petit détective)  
L. T. C. dịch

quyền cát giã, nhưng ở nước ông người ta kiếm tiền nhiều hơn...

— Nói đưa làm gì thế, dễ ông tưởng ông làm tôi tin được rằng ông không kiếm hằng triệu với những thùng giặt của ông đấy chắc ?...

Macterlinck nhìn người Mỹ, ngạc nhiên. Ông không hay rằng người ta bịa trong khắp nước Mỹ một thứ thùng giặt gọi là « Con Chim xanh »

(Vu et Lu) M. dịch

## Ngày Nay

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ  
80, Đường Quan Thánh, Hanoi  
Giá vé số 874

Giá báo: Một năm Sáu tháng

Bóng-đường	3p80	2p00
Pháp và thuộc địa	4 20	2.50
Ngoại quốc	7 50	4.00
Các công sở	6 00	

Mua báo kẽ từ 1er và 15, và phải trả tiền trước.

Giám đốc: Trần Khánh Giư

Về việc đăng quảng cáo trong  
N. N. xin thương lượng với ông  
Nguyễn-Trọng-Trac  
80 — Đường Quan Thánh, Hanoi

## Pharmacie TÍN

5 ET 7, RUE NEYRET (Place Neyret Hanoi

## Thẩm hoàng Tin

DƯỢC SĨ HẠNG NHẤT

ĐẠI HỌC ĐƯỜNG STRASBOURG.

Nay mai sắp mở

Hiệu Thuốc Tây Vườn Hoa Cửa Nam

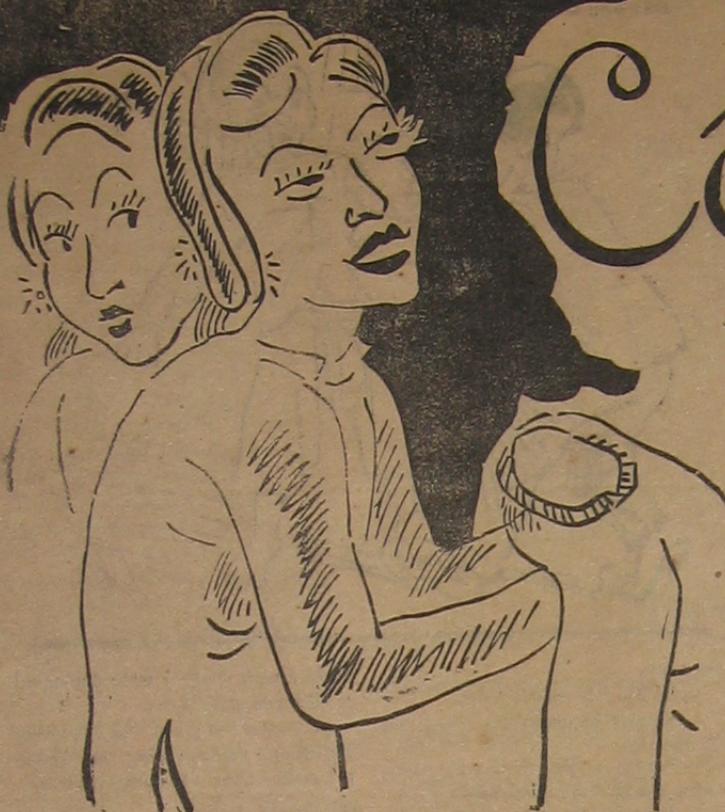


Hãy gửi chữ ký, tuổi và kèm theo mandat 1\$00 về cho thầy

## Ngô Vi Thiết

Nº 28 Bourin, Hanoi  
mà xem vận - hạn, tình duyên, con cái, của cải, kẻ thù, người yêu . . .

Không tiếp khách tại nhà, xin gửi thư và nếu trả tiền bằng tem thì xin gửi thư bảo-dảm cho khỏi mất.



# Cô lầy tôi

Kịch vui của  
Võ Linh Cầm

## NHÂN VẬT :

QUỲNH

Sinh viên trường Cao-dâng.

THẠCH

Sinh viên trường Cao-dâng.

CÔ PHÚ

Cô hàng Maillots, pull'overs.

CÔ QUÝ

Em cô Phú.

○

CẢNH I

(Ngoài phố)

Quỳnh — Thạch

QUỲNH

(Lang dì, bỗng bắt cười)

THẠCH

(ngạc nhiên nhìn bạn)

Cười gì thế ?

QUỲNH

(vừa cười vừa nói)

— Thú quá, tôi vừa nghĩ ra  
một cái chương trình.

THẠCH

— Chương trình cải cách về  
chính trị ?

QUỲNH

— Chớ! Chớ! Người mình  
chưa đến tuổi bàn chính trị.

THẠCH

— Thế chương trình gì ? Cho  
nghe nào ?

QUỲNH

— Thong thả. Anh có nhớ cô  
Phú không ?

THẠCH

Phú, chủ hiệu Đông Vinh ?

QUỲNH

— Chính.

THẠCH

— Tôi thì bao giờ quên được.  
Thế nhưng... khó tán lắm. Phú

chỉ cốt bán được hàng thôi.

QUỲNH

— Ô, dõi với tôi thì dễ dàng  
lắm. Tôi có thể... Thôi được,  
bây giờ thì lại hiệu Đông Vinh.

THẠCH

— Thị hàng bảo tôi cái  
chương trình đã chứ ?

QUỲNH

— Đây này... Nhớ nhé (vừa di  
vừa bảo thầm Thạch).

CẢNH II

(Gian hàng một hiệu bán áo Maillots,  
Pull'overs, Tricols...)

LỐP I

Quỳnh — Thạch — Cô Phú  
PHÚ

(một vị tiểu thư lần thời tiếp khách  
rất tự nhiên vui vẻ, tăm, người  
nhỏ nhắn nhưng đều đặn, dáng  
diệu nhanh nhẹn, miệng nói lưu loát,  
cáp mắt luôn luôn phảng phất nụ  
cười, đôi hàm rạng nhô, đều,  
trắng muốt, hai mắt mờ màng,  
khuôn mặt bầu bĩnh, mái tóc lúc  
nào cũng xơ xác, đang đứng đọc  
tiễn thuyết, thay khách vào).

— Mời hai ông vào xem hàng

QUỲNH

— Thưa, vắng a. Chúng tôi  
thấy rét đến nỗi, đêm nâm đã  
cảm thấy lạnh lung, định vào

xem hàng cô có thử. Pull'over  
hang rất tốt, mua mấy chiếc.

PHÚ

— Thưa ông, hàng tôi bao giờ  
cũng sẵn Pull'overs hàng rất  
tốt. Nhà dệt lầy, chúng tôi: cam  
doan mặc rất bền, màu không  
phai.

(vừa nói vừa lấy hàng ra. Quỳnh  
và Thạch cầm cái nọ xem cái kia)

PHÚ

(nói tiếp)

— Đây các ông xem nghề dệt  
của chúng tôi có kém gì ngoại  
quốc...

QUỲNH

— Vâng, tinh xảo lắm !

PHÚ

— Ấy thế mà không hiểu sao  
người mình còn cứ dỗ xô vào  
mua hàng ngoại quốc ? Thật  
đáng tiếc.

QUỲNH

(giở áo ra ngắm, hỏi Thạch)

— Trông nhảm đấy chứ ?

THẠCH

(nhìn Phú)

— Đẹp thế còn gì !

QUỲNH

(cũng nhìn Phú)

— Thật là huyền ảo !

THẠCH

— Trông cảm lắm !

## Danh y ra đời

Bã tìm thấy thuốc của KỲ BÁ, BIÈN THƯỚC 2 vị thánh thuốc đời xưa để trị các chứng bệnh. Nhà thuốc  
KỲ BIÈN DƯỢC PHÒNG do mươi vị lương y thâm nho người Trung Kỳ đã 5 đời làm thuốc và đã 50 năm lão  
luyện trong nghề thuốc lập ra. Bã tìm thấy những phương thuốc thần để trị bệnh, chỉ 1 lě thuốc đóng trong hộp lớn  
là trị khỏi bệnh trong 5, 3 ngày :

Thuốc lận 1 hộp lớn

1p Thuốc đau dạ dày phòng tích

1p

Thuốc giang mai hộp lớn

1p Thuốc bồ huyết điều kinh

1p

Thuốc ho lao, hen xuyễn hộp lớn

1p Thuốc bồ thận,

Thuốc khí hư, huyết bạch đau tử cung

1p trị dì mộng tinh v.v.

1p

Gửi thuốc theo lối contre-reimbursement (Nhà hóa giao ngắn). Thuốc bệnh nào cũng chỉ một hộp lớn 1p. là khỏi  
tuyệt hẳn bệnh, chứ không như thuốc khác phải uống nhiều. Gửi xa ai muốn hỏi bệnh, xin đơn thuốc cứ viết thư  
về. Có dạy học trò họa thuốc. Bảo theo lối gửi thư chỉ 1 năm là thành tài. Cần nhiều đại lý bán thuốc. Ai  
muốn học thuốc, bán thuốc, hỏi bệnh, xin đơn, cứ đề thư như sau này :

Monsieur le Directeur du KỲ BIÈN DƯỢC PHÒNG

N° 187, Rue Frere Louis — SAIGON

## AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSÉ  
2, Rue Ngagén - trong - Hiệp  
HANOI

? ? ? 1936  
XE KIỀU MỚI

Gặp khú già kep mía đòn,  
Dung xe "AN THAI" chảng  
cơ cơ gi.

Có bán dù cả : Vải, Sám, Lốp  
ra đà phu tung xe tay.

**PHÚ**  
*(giọng rất tự nhiên)*  
 — Ấy thế mà lâm ông vào cõi  
 bắt bé chê bai dù thứ. Thật  
 không mấy khi gặp được những  
 ông khách quý, có con mắt mỹ  
 thuật như hai ông đây...

**QUÝNH**  
*(dưa mắt hỏi Thạch)*

— Lấy chứ ?

**THẠCH**

*(mỉm cười).*

— Vàng, anh lấy đi, tôi  
 nhường anh.

**PHÚ**

*(või vàng)*

— Ấy mỗi ông lấy một cho,  
 chúng tôi hãy còn. Đề tôi gọi  
 lên.

*(quay vào nhà trong gọi to) Quý ơi !*  
 lên chỉ bảo,

**LỜI II**

**Quýnh - Thạch - Phú - Quý**  
*(Từ trong nhà, Quý bước ra.  
 Quýnh và Thạch bẩm nhau  
 quay đi, cười)*

**QUÝNH**

— Chị gọi em ?

**PHÚ**

— Em vào mang ít áo Pull-  
 overs nữa ra đây.

*(Quý vào mang áo ra. Phú cầm  
 giờ cho Quýnh và Thạch xem).*

**PHÚ**

— Thưa ông, cũng đẹp như...

**QUÝNH**

*(Tay đỡ lấy áo, mắt nhìn Quý nói või).*  
 — Vàng cũng đẹp lắm !

**THẠCH**

*(nhìn Quý lại nhìn Phú).*

— Khéo thật, cũng đẹp  
 ngang nhau, cũng huyền ảo !

**PHÚ**

*(tưởng được khách sộp)*

— Hai ông cứ ngắm đi, chúng  
 tôi còn nhiều nữa.

**QUÝNH**

— Cũng đẹp như thế ?

**PHÚ**

*(lèn)*

— Vàng, thì ông tinh cùng  
 một nhà cá ấy mà.

**THẠCH**

— Nhưng chắc là bé hơn ?

**PHÚ**  
 — Thưa ông, bé nhưng cũng  
 đẹp.

**THẠCH**

— Ồ, quý hóa quá !

**QUÝNH**

— Thời cảm ơn cô, từng này  
 đã dù lầm rồi. Vậy cả hai cô  
 lấy chúng tôi bao nhiêu tiền ?

**PHÚ**

— Thưa ông chả là bao, chúng  
 tôi muốn chấn hưng nội hóa  
 nên tính rất rẻ để các ông biết  
 đến hàng chúng tôi, còn bận  
 này bận khác. Vậy cả hai  
 chúng tôi lấy các ông ...

**QUÝNH**

*(dưa mắt cười.)*

— Vàng, còn gì bằng !

**PHÚ**

... một giá đặc biệt là mươi  
 hai đồng...

**QUÝNH**

— Mươi hai đồng ! Cả hai  
 cô lấy chúng tôi... mươi đồng !

**PHÚ**

— Vàng, chúng tôi lấy các  
 ông... mươi hai đồng là rẻ lầm  
 rồi à. Bây giờ công thợ thuyền  
 đắt đỏ, đồng Franc lại sút giá,  
 thành ra hàng hóa đều tăng,  
 chúng tôi không thể nào hầu  
 các ông... bằng một giá hạ hơn  
 được.

**QUÝNH**

— Đắt quá ! Đắt quá thật ! Hay  
 là... *(quay lại Thạch) anh băng  
 lòng để thông thả hãy mua  
 vầy ?*

**THẠCH**

— Cũng được.

**QUÝNH**

*(nói với Phú).*

— Vậy một... cô lấy tôi... bao  
 nhiêu ?

**PHÚ**  
 — Một chiếc..., một chiếc lai  
 phải bảy đồng kia.

**ĐƯÝNH**

— Cô lấy tôi... nặng thế ?

**PHÚ**

*(ngầm nghĩ).*

— Thị thời, tôi lấy ông...

**QUÝNH**

*(xoắn xuýt).*

— Quý hóa quá !

**PHÚ**

*(diễn nhiên).*

— Sáu đồng rưỡi vậy.

*(Quýnh quay lại Thạch, nhăn  
 nhó móe sáu đồng rưỡi. Phú  
 đắc chí quay vào cười với Quý)*

**THẠCH**

*(trước khi ra.)*

— Bạn sau thi cô lấy tôi... nhẹ  
 nhẹ chứ nhé.

**PHÚ**

— Vàng, rồi tôi sẽ lấy ông...

**THẠCH**

*(nói chán).*

— Cảm ơn cô !

**PHÚ**

— ...! Rất rẻ.

**HÀ MÀN**

**VÔ-LINH-TÂM**



**Coiffure TRAC**  
 86, Rue du Chanvre, Hanoi  
 Giá đặc biệt 0\$15

**NGƯƠI AY  
 LA CÔ**



Hàng nghìn thiếu phụ đẽ, tìm  
 thấy hạnh phúc và ái tình nhờ  
 cách giản dị này. Vì thế mà các  
 biếu phu có được nước da đẹp đẽ  
 của một thiếu nữ mà đàn ông rất  
 yêu thương, mỗi buổi sáng các bà  
 các cô nên đánh kem Tokalon  
 (màu trắng, không có chất nhũn)  
 lên mặt và cổ thời sẽ có một sắc  
 đẹp thiên nhiên, và nhờ thế mà  
 phấn đánh được đều, không bết  
 lại thành tảng. Trong kem Tokalon  
 (màu trắng) có chất kem thật tươi  
 tốt, có dầu olive, cũng là nhiều  
 chất bồ và làm cho trắng. Những  
 chất ấy làm mất những tàn nhang,  
 làm cho các lỗ chân lông se lại,  
 và chỉ trong ba ngày làm cho da  
 dẻ xấu xí đến đâu cũng trở nên tươi  
 tắn, mịn màng và đẹp đẽ. Ngày hôm  
 nay các bà các cô hãy nên bắt  
 đầu dùng kem  
 Tokalon (không nhũn), là thứ bồ  
 dưỡng cho da dẻ.  
 Thứ kem đó để  
 giúp cho nhiều  
 thiếu nữ chiếm  
 được tình yêu  
 thương của vị  
 hôn phu mình.  
**ĐẠI LÝ : F. Maron A Rochat et Cie**  
 45, Boulevard Gambetta — Hanoi



TỬ 16 OCTOBRE 1937 ĐÃ MỞ

## NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH

của Bác-Sỹ

PHẠM - QUANG - ANH

Chuyên môn

BỆNH ĐÀN BÀ — BỆNH TRẺ CON

N° 66 Rue Richaud.

Téléphone 333

## Lậu, giang-mai, hạ-cam

Bệnh lậu đẽ lậu hoặc chưa khôi có thể sinh ra nhiều biến  
 chứng nguy hiểm, lở ngọc-quản (*balanite*), ăn xiên ra ngoài (*déséritie*),  
 xung khớp xương (*arthrite*) v. v... Kip dùng thuốc lậu số 13 của

**ĐỨC THỌ ĐƯỜNG**

131, Route de Hué — Hanoi

đã được khôi mau và chắc chắn. Giá 0p50 một hộp.

Tuyệt-noc kiên-tinh hoàn — Trong thuốc có 7/10 chất bồ và 3/10  
 chất sát-trùng. Lợi tiêu-tiến, tổng hết noc độc *toxine* và làm  
 đường tiêu-chóng lên da. Một hộp dùng 5 ngày, giá 1p50.

Nhận chữa khoán đàn ông, đàn bà.

# THƯ' O'NG VAY

TRUYỆN NGẮN của XUÂN-DIỆU

Ti trước khi đọc truyện của Xuân-Diệu, xin nhớ  
e chàng là một thi sĩ, một thi sĩ của tình thương.

N.N.

**C**HIỀU lèn dần dần. Tôi cảng đi, trời cảng tối. Những bước di cảng đồng thời với bóng chiều dâng, xuôi cho tôi dễ tưởng tượng rằng bước của tôi có quan hệ với thời giờ: think tâoáng tôi đứng lại tần mẩn xem thử họa có liên lạc gì không...

Con đường Nam-giao thẳng mà không bằng, tôi khởi sự đi trong ánh sáng, và tôi tới lần trong bóng tối, tự hào bên thành phố Huế là ngày, bén đèn Nam-giao là đêm. — Tôi bắt được ý này trong tri tôi, nghe pháp phái dê chịu. Tôi bèn đây cách luận lý xa hơn chúa rùa, dẫu không đúng cũng xong :

Thời-gian chỉ là sự cù-dong. Nếu tôi đứng, nếu máu tôi ngừng, nếu tôi không biết đời bên trong và không biết đời bên ngoài, thời gian của tôi sẽ không còn nữa. Và nếu không có sự luân chuyển ở trong vũ-trụ, nếu mắt trời nghỉ, mặt trăng yên cùng với muôn tao đóng đinh trên bầu trời, thì sẽ chỉ còn không gian chết. Nhúc nhích là thời-gian, cù-dong thay đổi là thời gian.

« Thời-gian chỉ là sự cù-dong ».

Tôi sực thấy rằng tôi nghĩ dã xa, và ngay lúc ấy, tôi thấy rằng tôi di cảng dã xa. Tôi mỉm cười, không nghĩa lý.

Vắng, chiều lèn dần dần; chiều không xuống. Đầu liền, ruộng hai bên đường lâm lại; những bụi cây, lá không phân biệt nữa, thành những khối bóng. Chín mươi cây cau song song vạt lén, giữ sáng ở trên đầu như những cây nến không lò.

Ánh vàng nhạt cứ bớt mãi, có ai kèo về trời để thấp các vi sao. Tàu lá cau trời nhất giọng bám chót bụi trời. Nhưng hết rồi, Bóng càng lèn mau, cảng đậm mãi, xuất lỵ đất den, trong khi ở xát da trời, còn mơ hồ ánh sáng.

Trí tôi thấy — tuy mắt tôi không — những lớp bóng càng ở trên càng nhạt một lý, và cái den tôi cứ lèn hoài, cho đến lúc ngập cả trời cao.

Hoàng hôn... Ếnh ương kêu, tiếng khán khản phát từ muôn gốc cỏ, ở những ruộng sáu thửa xanh, làm cho con đường tự nhiên mà cao. Tiếng áo nô, hơi

phòng, như trong ấy có sự gắng sức, tiếng rậm, và nhiều, và thê lương như sự chết, làm sôi bóng hoàng hôn.

Nơi này đã khỏi sự nha quê. Những con énh ương rải hồn tha

Mắt tôi vẫn mở, song kết quả cũng bằng chớp mau.

Cánh chờn vờn một cách nặng nề. Tôi qua trong sự mơ hồ nó chẳng mơ màng. Tôi nghĩ cảnh, tôi nghĩ tôi, tôi nghĩ tất cả.

Và buồn, buồn. Không ai đi trên đường này. Không một người

chủ động trong màn buồn bã.

Tôi đến chậm nhà lụp xụp, tranh xám như lợp bằng tro. Phản nhiều đóng cửa. Những lều mờ là những quán nước: ngon đèn dỗ soi mấy chiếc bánh gói đặt thành gò nhỏ xiu, bên cái ống dài dưa tre. Mọi bấy giờ đã có tiếng du em. Nghe vông cột ket, tôi nhớ những câu dỗ ngọt ngắn: « Ở trong nhà, có một bà hai đầu ». Tôi đoán những rui khỏi đóng den thuỷ, những cột lảng khảng làm rung cả nhà, mỗi lần bàn chân ngón xòe đạp vào vách đất.

Chắc một người đàn bà dương lúi húi trong bếp, phòng hết hai má thôii nui rác, nhôm lửa nấu vội cơm. Trách tép đã nóng trên lò, hai bàn tay không kịp rửa nắm vào vành den, đỡ lên lắc cho đều, rồi bắc xuống lại. Trong khi ấy dứa con gái nhỏ ráng hơi dỗ một dứa em nhỏ hơn. Và dứa này cứ khóc thất thanh, làm bà mẹ sốt ruột: Trẻ con buồn ngủ sớm như gà. Trong gia đình nhỏ, đêm tối là một nhịp rộn ràng. Đèn không có, phải sờ soạng mà tạo nên bùa ăn.

Mà giong dứa em thì buồn bã như mọi giọng ru trẻ con, thăm bao nhiêu mènh mong kinh hãi của cảnh đồng, bao nhiêu u uất của đêm không đủ đèn sáng, bao nhiêu thương nhớ xa xôi của những linh hồn mộc mạc, — họ buồn xa mà không biết rằng mình buồn.

Sao một con đường song trong như đường Nam-giao, con đường cho khách du lịch — những nghệ sĩ, những phú ông, những quan quyền — rong xe qua để di thường ngoạn, sao mỗi khi đêm đến, đường-Nam-giao lại rùng rợn, thê lương?

Hay chỉ vì chiều nay, tôi thấy cái gì cũng tội nghiệp ? . . .

Những gia đình này nghèo khổ gi lâm đâu; đời quanh Huế cũng đủng đỉnh như đời giữa Huế, người nghèo ở đây không cực hàn, không lâm lũ, không khốn cùng. Nhưng tôi thương, thương tất cả, tất cả mọi điều, vì chiều ấy, tôi thấy cái gì cũng đáng thương.

Có phải ánh đèn leo lét đó kia là buồn không; nó thường nói chuyện sệt cũng như sự mập mờ, ở giữa ra, ở giữa tranh, ở giữa mảng nhện, bóng hóng. Có phải mây dối dưa vụng về kia là



ma bao trùm đường vắng. Một vải chum mà rái rác đằng kia.

Và đường vắng rái nhựa den. Tôi thong thả đi.

Buổi chiều len lén vào tâm tư, theo ngõ của hai mắt.

Không còn cái gì rõ nữa. Bóng chập chờng, mọi vật mập mờ, bồng lảng, đương rung rinh.

Mây rách từ đầu lết tới những mảnh den thất thùa, thêm vào cái cảm giác không đều: bóng không bằng như một thứ nước lug xám mà trong; ở giữa không, đường có

gánh, hai đầu thủng nhún xuống nhún lên, ngực thở thành tiếng. Không một người đàn bà vội vang, chán trai dập thành lịch, hai tay đánh-xa để thêm sức nhanh. Càng không, cả một con chó thằn thør, mũi cúi xuống đường, hit bóng đặc sệt như mực den vì gần lớp nhựa.

Đoạn đường dài, nhờ chán tôi chập. Tôi lạ rằng sao tinh cờ lại có sự vắng vẻ hoàn toàn thế này. Ai ở trên trời dỗ xuống những triệu thung buồn? Có phải tôi buồn đau? chính trời đương làm

**PHUC-LÓ'II**

— AVENUE PAUL DOUMER, HAIPHONG —

Articles de Nouveauté  
Chapellerie, Parfumerie  
Lunetterie — Cravates  
Chapeaux Feutres

SACS

POUR DAMES & DEMOISELLES

uốn khòng; cháng dã run trong những bún tag da chai, mà đợi và mệt lâm cho rung rây; cháng dã đưa đầu vào những miệng lưỡi thô, răng cứng, hể thêm ngõi là ăn ảng dường den...

Đời hôm la lùng, tôi nỗi những cơn thương vòi cứ như vậy.

Khi tôi đi học, bỗng nhiên tôi ngừng tay lật sách, tôi nghiệp mắng ông giáo dạy tôi. Ông Viên, cái trán cao như một cái lầu, xương xao như một tấm đá; ông Bình, miệng cười như khóc, mèo một cái mèo hãi hùng; ông Thịnh, hai tay chốc chốc xách cái quấn tát lên, như sợ tut; ông Linh, san vài tiếng nói, lại « hở! » « hở! », nghĩa là: hiểu không? nghe chưa? Sao họ buồn cười như thế!

Họ chơi, họ dồn, họ sang trọng, lương cao, vợ tốt. Họ lại còn rày la học trò, phản phác những cái xách tai hay những hình phạt đáng ghét. Vậy mà họ cứ đáng thương như thường. Vì họ dị quá.

Bấy giờ tôi hiểu rõ hơn chút nữa: vì họ là người! Một thứ ánh sáng ngớ ngẩn đợi lén mặt họ, người càng sướng, ánh sáng càng tối, bởi vì những cái sướng đều xoàng xĩnh, đều nhỏ, đều là của người. Nhất là tôi thấy họ như những cái máy. Huống chi, tôi đã hờn ghét họ nhiều lần: hờn ghét ấy, họ không sợ, nhưng mà tôi...

Mà chắc trong bụng của tất cả mọi người, đều có những bánh xe, những trục, những chốt, và những giày thiều, để cho mọi thứ vô nghĩa, vô duyên tha hồ vẫn máy!

Vậy thì chiều nay, tôi thương cảnh vật đến bao nhiêu. Tôi đi luôn đường lên Nam-giao, mang giùm những nỗi khổ của đời, nó lên hơi trong bóng đêm dã lối.

Tôi đứng lại trước dàn. Vô liêu, Tịch mịch. Đường như tôi sợ ma...

Những cây thông, mình mẩy to thêm vì đèn, đứng trong im phắc. Tôi sợ. Nhưng, thứ ma đây là của sự rùng rợn trước. Đêm, của mènh mông u ám, của sự chêt chóc cứ lặp lại, từ muôn ngàn

đời. Và những ý này cùng những ý ở trên không phải là tư tưởng hay triết lý nào hết: khi ấy, tôi có những cảm giác của toàn thân: song giờ muốn nói cho ra, nên

hở một vai thoáng. Tơ hồ chỉ thuộc về sự sống có một chút thời.

Bóng dã gần. Một luồng lè lạnh bỗng chạy qua óc tôi. Sao một cái hinh người có thể « ma » như vậy.



chung thành những ý nghĩ của trí não.

Tôi sợ... Như lúc nhỏ, mỗi lần đi dã ngoại sân. Trong nhà ra, thì can đảm bạo dạn, nhưng vừa quay lưng đè vào, thì tự nhiên bắt chạy. Chắc cái lưng tôi nó nhất, chứ không phải tôi.

Vậy, tôi quay lưng, trở về hành phố, nghe gió thổi mường tượng sau mình. Được vài mươi thước, tôi mới nhớ nhìn trước mắt tôi, ở dãy kia, một bóng đen lù mù di lại. Không ánh sárg, nên nết minh không thấy nua: ấy là một cục bóng hình người.

Tôi đương bân ngó hai bên đường, trông những cây phi-lao đứng sู, lá bờ phờ như giẽ rách, se sẽ than ra một lời nho nhỏ áu sầu. Khi tôi nhìn lại trước tôi, thì hình người đã gần thêm,

Bấy giờ tôi mới đề ý lung. Tôi bước dài bước, nhưng chân vẫn rón rén. Bóng ấy gần thêm một chút; tôi bèn đi như thường.

Bởi vì tôi sợ bóng ấy tan mất. Họ đi như đứng, lẩn ngẩn như nhở gió thổi đi, mà gió thi chỉ hơi

Cả mình den, chỉ cái nón xám. Tay thế, tôi cũng đoán được những miếng vải và nồi áo dài lô đồ không loán màu.

Phải rồi, một bà già. Lưng không, chân chậm. Mắt bà lão chắc chỉ mờ lim dim, mà bóng thì mờ thế này, thế có khác gì nhắm? Tay xách một cái rổ, không trông thấy được những thức trong ấy. Có lẽ chỉ rỗ không.

Còn. Dáng đi run. Lặng thinh, lặng thinh, không có một tiếng. Như ngủ. Lặng thinh.

Hình người không thật. Tôi chắc không phải chiếm bao, không phải tiễn thuyền. Nhưng tôi vẫn rất ngờ. Họ không biết rằng có tôi đi ngược đường họ. Chỉ có một điều tôi rằng họ không chết là họ còn đi.

Tôi muốn dor tay ra đúng vào minh bà lão, để quyết rằng không giả. Tôi muốn gọi lên một tiếng, làm bà giật mình, ngược chiếc nón cài lên. Bà đi luôn đường, đi xa nua, về một lều xa nào đó, hay không về lều nào. Tôi muốn lên bờ trong trẹt một đồng xu,

nhưng chẳng có chữ nào trong túi

Tôi không dám dừng lại, sợ phá rãy nước đi đều, chậm của cục bong. Hai bên đã xa nhau nhiều, tôi mới lầm theo ý, dừng nhìn theo.

Thôi thế là nghĩ vẫn nghĩ vơ, nghĩ mờ nghĩ mịt. Bà già hay là hiện hình của sự đau khổ? Nghèo như vậy, sao lại lâm thịnh mà đi gấp khách không dồn xin tiền? Cũng không nói, cũng không rên, cũng không ngừng. Cứ tha dối chân vào mắt trong tối. Chắc họ buồn lắm: dưới nón chỉ thay den. Không mắt, không tai, không miệng mà gấp tôi, sao không ngực nón một chút? Trong các bong ấy, có chăng một ý nghĩ, một tình cảm gì?

Không, không phải bằng giấy. Ấy một người bằng thịt, bằng xương, — thịt khô và xương gầy — với một lịch sử chắc chắn không sở hối chin phần mười, với chút sống còn sót giữa lòng, như hòn lửa nhỏ còn lắp dưới tro.

Bà lão về đâu? Một ô rrom nèp bên đường, hay một cái chòi lạc giữa những bụi cây? Trên vùng hèo lánh kia, còn nhà cửa nào nua? Ai sẽ nấu cơm cho bà ăn? Diêm ở đâu dè mà nhóm lửa? Về đâu? Ngừng lại nơi đâu?

Đêm dài thêm. Chỉ có mực xạ. Không kẽ giãn đường, không một chiếc gậy, bà lão mắt trông u uất, lặng im, trong dấu che, bí mật. Lòng tôi thắc mắc, lẩn kinh dị trong vô hạn xót thương. Sự thương vay của tôi trè con và tưởng tượng hay chăng? Đời nào! bao giờ lòng thương cũng có duyên cớ, ở trên đời cùng cực. đau đớn, khốn khổ, rách rưới, có đơn này, mà những kẻ nghèo đói là những trong anh hùng, cần chật hai hàm răng ngậm giữ lấy đau thương.

Vừa nghĩ vừa đi, tôi đến trong thành phố rồi. Nhưng đèn điện sáng chói và tiếng xe ồn ào không đợi được trong hồn tôi bấy nhiêu bong chết.

Xuân-Diệu

MII. Thủ-Quy Tốt-nghiep khoa-học Điem-Irang tại Paris, Diplômé de L'institut de Beauté de Paris dùp về massaye, maquillage, manucure, rất vừa ý các bạn.

## SỮA RĂNG ĐẸP, NGƯỜI SINH

Chỉ dùp 10 bài Massage (soa nắn) theo khoa-học nước Mỹ tự làm lấy cho người thêm đẹp. Có các máy Âu, Mỹ tơ sửa đẹp người.

Soins de beauté Anglaise et Américains massage et maquillage modernes élégants

Răng trắng sửa thêm trắng bóng đẹp, bằng máy 0\$50 0\$90 và Email-dent (chất men răng): 1\$80, 2\$80, 5\$80, 10\$00. Răng đèn đánh trắng bằng máy 2\$80 và Email-dent: 3\$80, 4\$80, 5\$80, 10\$00, 20\$00. Rất trắng đẹp bóng, đánh rất êm không đau. Khe răng và răng hàm đánh trắng hết không còn diêm đèn bằng máy tối-tân Âu, Mỹ có Email-dent thi dẫu soi râu, soi thuốc cũn không vàng, không rỉ được. Biểu một hộp kem, phấn, chi, son hay brillantine : Oysser (Con hến) Houbigant, Tokalon, Cheramy, Dixor Duvélia, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Lentheric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendieu, Kiytia, Innoxa, Epiloplaste, Simon, Faber, Lanvin, Ricils, Rimmel hay Roger vẫn vẫn. Nếu mua từ 6\$00 trở lên.

MỸ VIỆN AMY — 62 phố Hàng Than — Hanoi

# LÒNG THƯƠNG

của NGUYỄN HỮU HƯNG  
người đi xe đạp vòng quanh Đông-Dương

**C**HÚNG TÔI ra đi dã  
ngót một tháng, trả i  
bao nhiêu cảnh ngộ  
trên đường trường.  
Một buổi chiều, mặt  
trời đã ngả lרג đèo, ánh vàng  
dã trên dãy xanh mìn màng, trên  
đường dã dô quanh co, trên cồn  
cát trắng nhấp nhô ngoài mé biển  
lầm lì sau dãy thông đen. Trấn  
sau cảnh êm dịu đó là một giải  
núi cao ròn ròn màu tím nguy  
ngá hàng vĩ.

Ba chúng tôi đã cong lưng đạp  
suốt một ngày thế mà lúc đó  
cũng còn thi hứng không ngót  
lời ca tụng cái đẹp của hoàng  
hôn. Tôi nhớ đến anh họa sĩ  
Phạm Khánh lõi cuộc di mà tiếc  
cho anh.

Giá có anh thì biết đâu chúng  
tôi chẳng ngừng lại chân dãy mìn  
màng chờ anh đem ngọn bút linh  
động ghi lấy bức họa thiên  
niên kia.

Cảnh đẹp thế này át phải có  
người xinh.

Anh Chi nói rồi cười khanh  
khách.

Anh Chung cười hòa theo và  
nói lời:

— Nếu không thì tạo hóa còn  
vụng về lắm.

Rồi ai nấy lại im lặng, cong  
lưng đạp vì chúng tôi thấy còn  
sung sức, nhất định qua đèo  
trước khi trời dô tối. Xe vượt  
một thôn trang.

Cả ba đang co gối leo đèo, bỗng  
một tiếng « đốp ».

Xe anh Chung bị nồ lốp.

Có vả cũn phải mất tới một giờ.

Chúng tôi bàn nhau: hay là  
cắm trại ở đây, còn sẵn gạo để  
thôi cơm và bình nước giếng mới  
xin hãy còn đây.

Nhưng một luồng gió lạnh  
thổi qua, kéo lán mây dãy đặc và  
bung súng lại bám lấy ngọn núi.

Gió lại từ ngoài bե khơi.

Trời dày vè lo ngại.

Vài người thợ cấy trở về qua  
khuyên chúng tôi nên quay lại  
nơi thôn trang gần đó mà nghỉ  
nhờ.

Chúng tôi ngâm nghẽi lấy làm  
phải, nhưng còn e bị chối nên  
cứ Chi dập xuống trước xem tình  
hình để phòng còn thời giờ nhất  
củi đốt lửa đêm nếu phải cắm  
trại trên đèo.

Chung và tôi lרג thưng giật  
xe sau, nhìn biển cả đen ngòm.

Một lát nghe thấy tiếng còi inh  
ở.

Chung huýt trả lời. Rồi thấy  
Chi dập với một vẻ mặt hờ hờ:

— Được rồi. Một trang trại  
rộng rãi mà chủ nhân lại là (Chi  
ngheo dầu rún rầy cái giọng) một  
nữ lang.

— Ô !

Chung với tôi cùng reo một  
lượt. Rồi cả ba hí hảm đi vào.

Chung nói thêm:

— Cảnh đẹp phải có nữ lang  
chứ !

Chú nhàn ra tiếp chúng tôi quả  
là một nữ lang mặc áo trắng mà  
dưới bóng trắng le lói hiện qua  
cành lá tôi thấy nhẹ nhàng uyển  
chuyển như một vị tiên nga.

Không bảo nhau, chúng tôi  
đều chú ý nhìn: Thấp thoáng,  
mặt cô trắng nõn, tóc búi cánh  
phượng lượn vành, mềm mại

thấy một người đàn ông nắm  
dai bên ngon đèn dầu lạc le lói.  
Một làn khói tỏa bay ra đưa  
hương thơm ngào ngạt của ả phù  
dung.

Chợt nghĩ đến truyện Liêu-trai  
mà tôi thường đọc hồi nhỏ, tôi  
tưởng như lạc vào động của hồ  
tinh hiện hình dãy trêu ghẹo  
chúng tôi.

Nhưng tôi không hề sợ hãi và  
trái lại tôi có cái cảm giác thú vị  
thấy mình là một nhân vật trong  
truyện nữa.

— Các ông đi đường xa chắc  
đói rồi, dãy tôi cho làm cơm các  
ông xơi.

Cố nhiên là tôi không từ chối  
vì bụng đói như cáo. Nhưng  
anh Chi còn mầu mè :

— Thôi chúng tôi đã vào nghỉ  
nhờ là may mắn rồi. Đâu dám

một ngày kia chúng tôi được cá  
may mắn lạc bước tới quỷ xá,  
hắn các ông chẳng nỡ dãy tay  
nào. Huống hồ chúng ta  
(ô ! chúng ta) là chỗ đồng bào  
nên coi nhau như anh em (lại  
em nữa !) là phải.

Chủ nhân nói khéo quá. Mà  
tôi cũng chỉ muốn thế thôi.

Trong lúc chúng tôi giả ý ngập  
ngừng chịu lẽ, nữ lang đã qua  
mình thoan thoát xuống nhâ  
ngang sai bảo người nhà.

Chúng tôi nường thăm, thay  
quần áo và rửa mặt.

Anh Chi dỗm đang nhất bọn,  
lại lấy brillantine dãy bùa.

Anh Chung xưa nay bùa bã  
nhất dám, cũng thấy chải chuốt  
lắm.

Một đêm trong trang trại của  
nữ lang cơ mà.

Thấy người nhà lên dọn dẹp  
tẩm ngựa kê ngoài sân dã sấp  
sửa bưng cơm, chúng tôi chợt  
nhớ ra, lo ngại nữ lang không  
biết cho đến cái dạ dày không  
lồ của chúng tôi.

Chúng tôi bàn nhau lấy chỗ  
gạo của mình ra nhờ nấu  
cơm giả vờ để nấm mai ăn  
dường, kỳ thực chỉ để phòng  
bùa cơm hôm nay có thiếu  
chẳng; chúng tôi cho là diệu  
kế. Liền thi hành ngay.

Cơm bưng lên, chủ nhân thân  
hành lên mời :

— Các ông dùng tạm bùa cơm  
đạm bạc của chốn đồng rừng.  
xin đừng cười nhé.

Chúng tôi cho là nhún nhường  
quá.

Nhưng đến khi ngồi bèn mắng,  
chúng tôi mới nhận thấy một  
cách buồn dãy là chủ nhân dã  
nói thật.

Bùa cơm đạm bạc quá đi mất  
thôi: một bát canh loáng thoảng  
nồi vài cái rau, một đĩa cá (có  
một khúc thối) một đĩa trứng vịt,  
một đĩa chi như cà ngâm tương.  
Cơm thi là cơm gạo dỗ lại đựng  
từng đĩa sứ mệt, khiến chúng tôi  
ngượng ngùng vì làm tên người  
nhà túc [chuc] cứ phải luôn tay  
sói cơm.

Chúng tôi chợt nhận thấy rằng  
chỗ gạo trắng nõn của mình dã  
vô tình mía mai đĩa cơm của  
chủ nhân.

Bùa cơm thật khó nuốt nhưng  
chúng tôi cố ý làm ra bộ ngo  
lành dãy vui lòng chủ nhân.

Tuy vậy bùa ăn có cái đặc



trên trán ngà với trên mang tai  
nhỏ nhắn.

Nữ lang lúc ấy tươi tắn vui vẻ  
lạ nhường, hoan hỉ mời chào  
như mừng được gặp khách quý.

Nàng tự giới thiệu :

— Nhà tôi ở Quảng Bình, cha  
tôi mắc làm việc nên cho tôi lên  
coi cái đồn điền nơi rừng rú này.

Rồi chỉ một thiếu niên mảnh  
rẽ vừa lẽ phép ra chào chúng tôi:

— Đây là em tôi. Còn chú tôi  
dãy trong kia.

Tôi nhìn qua cái mành mành

phiền đến... quí cô nuga. Tôi chỉ  
xin nhờ bếp lửa thổi lấy nồi cơm  
thôi vì đời giang hồ chúng tôi  
đi đâu thì mang đồ ăn tới đấy,  
chứ không dám dãy tần phiền  
đến ai.

Nhưng chủ nhân gạt đi :

— Các ông khéo giữ gìn. Không  
hê chi đâu mà. Nam nhi bốn bê

là nhà, các ông dã có chí phiêu  
lưu há nè bà gi sự nhỏ mọn ấy.

Và lại chốn lữ thứ người ta giúp  
đỗ nhau là thường, đó là bỗn

phận của mọi người. Nói vĩ dụ

Mời các bà, các cô lại xem những mẫu

## Manteau năm 1938

Tại hiệu may Y phục phụ nữ tân thời

### LEMUR

N° 16, Rue Lê - Lợi

(Giốc cây Thị Hàng Kèn, Hanoi)

điểm là ngoài sân, không  
thấp đèn, dưới trăng già.

Chủ nhân ý tứ lanh vào nhà  
trong sau khi dặn chúng tôi cứ  
tự nhiên. Cứ kè cái đó là thừa vì  
dãy của chúng tôi đã dặn  
chúng tôi chán ra rồi.

Thừa dịp anh người nhà (gọi  
là tên trang dinh cho có vẻ tiền  
thuyết), di xuống lấy thêm cơm,  
chỉ ghé tai tôi, chỉ vào bát canh có  
bóng trăng chim dưới đáy: « đây  
là món canh trăng của tiên nữ ».



Món canh trăng ấy chúng tôi  
chan vài thìa thì vừa cạn đến  
dày. Anh Chung giữ đũa quyền  
đĩa trống vì anh không biết ăn  
cá, mà chỉ mới gấp được vài  
miếng đã hết trơn.

Còn Chi với tôi chung nhau  
một khúc cá thì không cần phải  
nói cung hiều nỗi ngao ngán của  
chúng tôi.

Hết nạc thì vạc đến xương, còn  
đĩa cà pháo mà lúc trước chúng  
tôi nếm phải nhăn mặt, bây giờ  
cũng bị « thịt » nốt.

Chủ nhân chợt đi qua, vội gọi  
người nhà lấy thêm cá. Nhưng  
chúng tôi lịch sự chối từ rồi bẩm  
bụng đứng lên.

Chủ nhân bung ra một nải  
chuối đựng trên cái khay:

— Gọi là cây nhà lá vườn, các  
ông dùng tạm.

Chúng tôi vui lòng dùng tạm;  
chỉ trong một loáng nải chuối  
mùm mĩm đã chỉ còn là một cái  
cuống chờ chọi.

Chúng tôi mong chủ nhân phô  
thêm món cây nhà lá vườn khác  
để chúng tôi thưởng thức.

Nhưng trang dinh đã đem  
tâm nước ra.

Nước nói rồi, đáp lại tấm thịnh  
tinh của chủ nhân, chúng tôi  
mang tập ảnh phô trương và đề  
tặng chủ nhân.

Chủ nhân hoan hỉ cầm lấy  
xem.

Lúc ấy chúng tôi được dịp  
tha hồ ngắm mỹ nhân.

Nhà chỉ tháp hai ngọn đèn  
đầu le lói. Ánh đèn từ dưới chiếu  
lên, cái cầm nữ lang mới tròn  
trán làm sao chứ. Nửa mặt trên  
lờ mờ trong bóng tối.

Chúng tôi hình dung một cái  
khuôn trăng đầy đặn, một cặp  
mắt trong sáng đầy thơ mộng.

Nữ lang xem rồi tươi cười cảm  
ogn.

Tôi đưa ra một quyền sô vàng  
yêu cầu nữ lang ban cho vài  
lời vàng ngọc.

Nữ lang không chút chối từ,  
tay tiên cầm bút thoản thoát ghi  
hàng chữ rồng bay phượng múa  
trên tờ giấy trắng ngắn.

Nữ lang phê:

« Tình cờ được thừa tiếp anh  
em một buổi chiều trời im mây  
ở chốn rừng núi quanh hòn này,  
em lấy làm vui mừng vô hạn.  
Rất mong lại được hàn hạnh  
thừa tiếp anh em ở chốn này,  
nhưng đường trần mù mịt há  
mong chi ».

Câu cuối làm chúng tôi ngao  
ngán lạ như rằng. Mỹ nhân vẫn  
da cảm mĩ. Cuối cùng nữ lang  
ký :

« Kim Dung nữ trại chủ »

Chúng tôi ngây ngất vì cái tên  
đẹp đẽ đáng yêu.

Nữ lang sai dọn giường nơi  
chính giữa và dục chúng tôi đi  
nghỉ kéo khuya, vì mai còn định  
lên đường sớm.

Chung cỗ và cái xe cho xong  
rồi vào đi ngủ.

Chúng tôi đã đặt mình nằm rồi  
mà chủ nhân còn ra vào yêu điệu  
mãi.

Tôi chợt có một ý tưởng vần  
đục mà lúc ấy tôi cho là thú vị  
lắm.

Tôi luôn luôn cưa cây tó ý  
minh vẫn thức và chú ý nhìn vào  
nơi cửa buồng khuê.

Hai chàng nằm bên tôi cũng  
thao thức mãi, ý chàng cũng  
một hi vọng nào tôi.

Có lẽ vì thế mỹ nhân ngượng  
nghịu nên không thấy động nữa.  
Tôi chỉ nghe thấy tiếng thở  
dài.

Rồi chúng tôi đều chợp mắt đi.

Tiếng nói léo xéo của gia đình  
làm tôi thức dậy.

Nữ lang hồn như đang ở ngoài  
sân sai bảo người nhà, thoáng

thấy chúng tôi trở dậy, vội chạy  
tới vào buồng.

Chúng tôi ngủi thấy mùi hương  
thơm nức, và tiếng vòng xuyến  
chạm nhau sang sảng. Ý hẳn mỹ  
nhân đang tó son diêm phấn,  
chuốt ngọc đeo vàng đẽ tiễn  
chân chúng tôi.

Trong khi chúng tôi thay mặc  
y phục đi đường thì người nhà  
bung lên một mâm cơm nắm  
trắng treo còn bốc hơi ngọt  
ngát.

Chúng tôi nai nịt hành lý xong  
thì thoáng thấy bóng mỹ nhân  
bộ áo màu bồ thùy đi vào buồng  
người chú rồi thấy tiếng nhỏ  
nhé:

— « Chú cho phép cháu... (rồi  
giả gi nữa chúng tôi không nghe  
rõ vì tiếng vo vo của chiếc rọc  
lầu đưa ra).

Chúng tôi đang mừng thầm  
thì gót sên lồng thừng quay ra.  
Chúng tôi choáng người lên :

Thà rằng chẳng nhìn thấy, thà  
cứ bóng trăng le lói, thà cứ  
ngọn đèn mờ tỏ, thay dưới bóng  
mặt trời tàn ác này làm chí  
cho râu lông chúng tôi.



Vì nữ lang của chúng tôi, than  
ôi ! là... là... một người xấu  
nhất trong các người xấu mà tôi  
đã gặp. Tôi sở dĩ nói thế là vì  
chúng tôi đã từng có can đảm  
qua một thiếu nữ mà chúng tôi  
phải công nhận là xấu nhất trần  
gian.

Nữ lang của chúng tôi có một

cái mặt rõ chẳng rõ chặt: mũi lại  
như trĩ nữa mới chết chử.

Chúng tôi tiêu ngẫu như mèo  
bị bắt tai.

Chúng tôi gắng gượng tươi  
cười từ lợ ra đi. Thiếu nữ ngồi ý  
muốn dẫn chúng tôi đi xem  
phong cảnh và tiễn chân tôi  
nhân thè.

Chúng tôi từ chối hết sức.

Rồi nhạt như nước ốc và vô  
tinh như đá, chúng tôi từ lợ ra

Ngoảnh trở lại tôi thấy « mỹ  
nhân » liu nghia hơn chúng tôi,  
dờ người nhìn chúng tôi quay  
ra.

Ra khỏi cồng trại, chúng tôi  
như tháo cũi xồ lồng ! Chi cười  
lớn :

— Thoát nạn, thoát nạn mỹ  
nhân. Trời ơi ! Thế mà lại còn  
tó son diêm phấn nữa mới chết  
người chử.

Tôi đưa mắt lườm Chi. Chi  
càng cười lớn :

— Mỹ-nhan của anh đấy, của  
anh Hùng đấy.

Chung từ nay vẫn túm tím  
cười một mình, bấy giờ cũng xen  
vào :

— Ô ! chẳng gì cũng mặt « hoa »  
da phấn.

Chi chém vào :

— Lại giọng nói thanh lao như  
người.. khít mũi nữa chử.

Chung nói lời :

— Thật là nhạt sa, cá lặn, Tây-  
Thi mắt via, Hàng-Nga hoảng  
hồn.

Chi cười ha hả :

— Đến chúng mình, anh hùng  
bốn bề còn phải cao chạy xa bay  
nữa là.

Tôi im lặng không thốt được  
lời nào vì lòng cứ nao nao.

Chung nhìn tôi rồi cười lớn :

Hùng nó trong tư rồi đấy.  
Thật là anh Hùng sánh với  
thuyền quyền, phi nguyên sánh  
phượng đẹp duyên cưỡi... quỷ  
đá soa.

Tôi nghĩ đến cái bể bàng của  
biểu-nữ, tôi nhận thấy lời bạn  
tôi có vẻ tàn ác và bất nhơn nữa.

Tôi cau mày bảo hai người :

— Các anh vỗ ơn lầm.

Lại một tràng cười độc địa :

— À ra chịu ơn thì phải khen  
à ? Thi chúng tôi vẫn khen đấy  
chứ. Bênh mỹ nhân hoài. Cho  
quay lại mà hầu hạ đấy.

Bạn tôi thuật đến đó, rầu rầu  
về mặt, rụi tàn thuốc lá từ nay  
cháy hoài :

— Sao trời không cho tôi cá  
vô-tinh như bạn cho lòng tôi  
đỡ khổ.

Viết trên « Vòng Bông-Dương »

Nguyễn-Hữu-Hưng  
(Janvier 1938)

### 19 HÀNG ĐIỀU MỚI XUẤT BẢN Nhà in NHẬT-NAM THU-QUÁN đã dọn về số 19 Hàng Điều – N° 19 Rue des Pipes Hanoi

#### MÓI CÓ SÁCH

Số 2 Tinh-Dược Giản-Giải	Giá 0\$50
Số 1 Môn Võ Bí-Truyện Song-Luyện	0\$50
Trọn bộ đóng bìa. Sách dày đánh Côn (có nhiều hình rõ)	0\$50
Trọn bộ đóng bìa. Sách dày đánh kiêm (có nhiều hình rõ)	0\$50

Ở xa gửi mua thêm tiền cước. Thư mandat đe :  
NHẬT-NAM THU-QUÁN, 19 Hàng Điều Hanoi

# THOAT LY

TRUYỆN DÀI của KHAI-HUNG



## VIII

**B**ƯA cơn chiều vừa xong, ông phán, bà phán sửa soạn vào phủ đánh tö töm. Hôm nay là thứ bảy, ông phu đã cho mời ngay từ sáng để nhận chỗ.

Ra đến cửa, bà phán quay lại ôn tồn bảo Hồng:

— Chị ở nhà nhé.

Hồng vui vẻ đáp lại:

— Vâng. Chúc cô hôm nay phát tài.

Bà phán cười thớ lợ:

— Ủ. Nếu cô phát tài thì cô sẽ dài chí hai mươi phần trăm. Gặp via chị thì thế nào cũng đỗ. Thời chí ở nhà dạy các em học ôn di nhá.

— Vâng.

Ông phán ra đường trước, đứng đợi lâu sốt ruột, giục;

— Đì thôi bà! Đừng dè người ta phải cho đến mời lại, bất tiện.

Bà phán đáp với, vàng;

— Vâng, tôi đi đây...

Bà quay lại mỉm cười nhìn Hồng gật một cái, rồi đi thẳng. Cái gật rất nhiều ý nghĩa ấy nếu Hồng hiểu thấu, thì nàng đã chẳng hí hửng quay vào vui cười trò chuyện với Tý, Thảo và Mùi. Vì sự thực, lòng tự - tế của bà phán chỉ là một mưu sâu, cay độc, tàn ác bằng mấy mươi những lời mai mỉa, dèm pha, vu khống mà bà vẫn thô thê bên tai chồng.

Ông phán cũng phải lấy làm lạ về sự thay đổi tính nết và thái độ của vợ đối với Hồng. Ông ngờ rằng đó chỉ là một thời nghỉ

phun lửa của hỏa diệm sơn, mà thời ấy càng dài thì rỗi lửa, lúc phun lên, phun càng mạnh. Vì thế, tuy ông thầm sung sướng được thấy cảnh nhà hòa thuận nhưng ông vẫn áy náy lo sợ vẫn vơ. Ông là một người ích kỷ như phần đông các ông gia trưởng, chỉ muốn được sống trong sự bình an êm thấm của gia đình. Chứ không phải ông thương gì con hay bệnh gì vợ. Chỉ quả quyết của ông đã tiêu tán gần hết sau bao nhiêu phen dương đầu với cái tính cay nghiệt tự nhiên của vợ và cái tính bướng bỉnh ương gàn của con. Bây giờ ông không dám phán xử một việc gì giữa vợ và con như ngày xưa nữa. Ông chỉ biết có một việc mắng át mắng trán con đi, mắng trống không, chẳng cần tim cớ, mắng cho có tiếng mắng, mắng lấy lòng bà phán, mong được bà dè cho ông hưởng chút bình tĩnh.

Trước kia cũng có lần ông bệnh con, bệnh không phải vì yêu mà vì thấy vợ vô lý quá. Nhưng ông thấy: chẳng ích gì cho ai: Hồng càng bị ghét, nhà càng ầm ĩ, ông càng khó sở vì nỗi bị vợ dẫn vật suốt ngày đêm. Dần dần ông hiểu rõ công hiệu của sự lặng thinh, của sự trung lập dè mặc cho vợ gào thét, và áp chế con, dè mặc bà trong chốc lái trút hết lòng căm hờn bức túc ra lời nói

Rồi chẳng bao lâu, ông phán bỏ cái địa vị trung lập mà vào hẳn phe vợ; ông cho đó là một diệu kế, vì thấy được ông bệnh

hay được ông biếu đồng tinh, bà phán dẹp ngay cơn thịnh nộ. Ông có biết đâu rằng làm như thế là thất sáu, là dẫy mãi người đàn bà lảng loàn đi xa vào con đường nguy hiểm, không bao giờ có thể quay đầu lại được.

Lần này ông không khỏi kinh ngạc về cử chỉ dịu dàng và ngôn ngữ mềm mại của vợ, trong gần ba tháng nay.

Đối với Hồng, bà phán cư xử rõ ra một người mẹ thân yêu, âu yếm, săn sóc đến con chồng một cách cảm động.

Ông phán sẽ không kinh ngạc và Hồng sẽ không lấy thế làm vui lòng nếu hai người cùng đọc được những ý nghĩ thầm kín của người đàn bà quá lẩn ác kia. Bà ta không thay tính nết mà cũng không đổi hành động ghê gớm của bà ta: bà ta vẫn ngầm ngầm theo đuổi cái chí làm hại.

Chỉ hơn một tuần lễ sau khi Hồng ở Hanoi về với hàm răng trắng mới cao, bà đã khám phá được sự bí-mật của nàng: nàng yêu. Khi người ta yêu thì người ta chỉ có thể giấu tình yêu được với những con mắt không lưu ý đến mình. Thế mà bà phán thì không những lưu ý đến Hồng, bà còn xét lết Hồng từng li từng tí. Bà thấy Hồng thỉnh thoảng lại thở dài và có ngày đứng tựa cửa sổ cả một buổi chiều dè nhìn vợ vẫn ra sông. Bà mỉm cười lự nhủ: « Con bé này sắp chết rồi, bà sẽ cho chết hẳn.»

Ngay hôm sau, bà nói với ông

### ĐỘC GIẢ ĐÓN XEM:

### NHẬT - NGA - CHIẾN - KÝ

Một cái chiến-công oanh liệt hiển hách đệ nhất Á-dông. Lần thứ nhất giông da vang đánh ngã người da trắng (Nga) một sự quái gở nhất trong cõi kim lịch sử Đông-Tây? Nhờ trận này mà Nhật-Bản nhảy vọt lên bực đệ nhất cường quốc trong Thái-binh-đương, nắm mài cái uy-quyền « Đông-Phuong bá chủ » cùa cho người Á-châu khôi bì qua phản như số phận Châu-Phi, tiêu diệt như giống người da đỏ Mỹ-châu, vì nhờ sự tự cường của Nhật-Bản mà Á-châu còn tên tuổi trên trái đất cho đến ngày nay. Nhật nhất định đòi lại đất Á-châu phải thuộc quyền người hùa Á. Số báo Đông-Tây 31 tức là tập thứ hai (1) (Trung-Nhật chiến-tranh) ra ngày thứ năm và chủ-nhật bắt đầu nói chuyện về Nhật-Nga đại chiến-ký, và tường thuật rõ ràng các tin tức các mặt trận hiện thời. Giá báo 6 tháng 1p50, 1 năm 1900, mỗi số 0p03. Tòa soạn Nam-Ký thư quán 17 Bd. Francis Garnier Hanoi xuất-bản. Minh-trí Thiên-Hoàng giá 0p30.

Trung-Nhật chiến-tranh số đặc biệt có nhiều hình các danh-nhân Tàu, Nhật, và hình các mặt trận hiện thời.

(1) Xin chú ý đến cuộc thi thè-lè đăng ở số 1 Nhật-Nga.

— Vàng, cô ấy muốn ở Hà-nội đến bao giờ cũng mặc cô ấy. Cô ấy về nhà thì cô ấy làm được trò trống gì.

Bà phán ghé gần lại Hồng thì thăm và thản-mật:

— Đấy nhé, tôi xin phép thầy được cho chị ở lâu trên Hà-nội rồi, đấy nhé. Vậy muốn bao giờ về cũng được... chỉ cần chọn kỹ gác cho tôi, đừng mua hắp tấp mà phải thử gác xáu.

Tuy thế, chuyện này Hồng cũng chỉ ở Hà-nội có ba hôm. Có lẽ nàng thấy dì ghê hời hột quá, dẽ dại quá mà nàng lo sợ! Và ngay trưa hôm nàng đến Hà-nội, Hảo đã đến một hiệu quen mua giúp nàng, rồi thúc giục nàng về, lấy cớ rằng nàng nhà lâu sợ « thay quở ». Cái cớ chính thì lại khác. Hảo thấy Lương và Hồng trò chuyện quá thân mật, dì chơ với nhau quá tự do nên lo lắng cho em. Cả Nga cũng không yên lòng, vì nàng tư coi phu đã làm môi giới cho tình yêu của hai người. « Nhỡ xảy ra chuyện gì, mình sẽ mang tiếng với chị Hảo ». Nàng nghĩ thế, và nàng hết sức giữ gìn bạn, không dè bạn đi đâu một mình với Lương.

Hôm Hồng về, Nga và Lương tiễn nàng ra tận ga. Hồng định đi xe ô tô hàng, nhưng Lương vừa khuyên nàng đi xe hỏa thì nàng nghe theo ngay. Nàng nghe theo dè khỏi trái ý Lương, chứ nàng không cần hiểu rõ tại sao Lương lại khuyên nàng đi xe hỏa. Thực ra Lương không muốn nàng chen chúc cùng những người dân ông trong chiếc xe hàng xếp chặt như nêm. Vả lại chàng cho rằng tiễn biệt nhau ở sân ga vẫn có vẻ thân-mật hơn: người đi sẽ ghi nhớ mãi cái hình ảnh của người ở lại đứng vắng trong khi chiếc xe từ từ rời xa.

Giot nước mắt đầu tiên của hai người.

Hồng về tới nhà, dì ghê mừng cuống mừng cuồng, Hồng tưởng chừng bà muốn ôm lấy mình mà hôn. Bà không tiếc lời khen :

— Tôi đã bảo mà! giao cho chị việc ấy thì phải biết. Già dã rẻ, gac lại tốt.

Kỳ thực bà thừa biết rằng chính tay Hảo đã mua giúp, và bà nghĩ thầm: « Chứ ngữ này thi có mua ăn! » Ông phán dương ngũ trưa, bà đánh thức dậy dè xem gac và dè nghe những lời khen của bà.

Hai tuần lě sau, bà nhờ Hồng lên Hà-nội lần thứ hai mua « xanh tanh ». Rồi cứ cách ít lâu, bà lại tìm ra thứ cần phải sắm dè sai Hồng đi Hà-nội. Và bà vui mừng thấy cái mưu kế của mình sâu sắc. Bà tưởng tượng Hồng

con chuột nhất bình tĩnh, không ngờ vực tiến vào trong cái bẫy bà đã đặt sẵn ở một xó tối.

Nhưng Hảo đã đoán thấy cái bẫy ấy. Hơn thế, nàng sợ cả cái bẫy mưu niêm mà tạo hóa dương rộng đẽ bẫy những trai gác yêu nhau.

Nàng liền bàn với Nga dè tìm cách cứu em. Nàng bảo Nga: « Một là chia rẽ hai người ra, hai là giúp cho họ lấy nhau ngay ». Nga cho điều thứ nhất thi khó lòng thi hành được, tuy nàng thực bụng không muốn dè Hồng lấy cái anh chàng vừa

lòng thương yêu là một, không nên lấn cái nọ với cái kia. Nếu mình yêu người mà mình thương hại, thời khi nào mình không thương hại nữa, vì người kia không đáng thương hại nữa, thi tình yêu sẽ không còn: lúc ấy, mình sẽ không biết bao, không phải sống đời ở kiếp với người mà mình tưởng hoàn toàn đáng yêu, kỳ thura chỉ hoàn toàn vô vị ».

Nghe bạn nói Hồng gương cười, và khen cái triết lý cao siêu của bạn.

Còn điều thứ hai thi dè dàng

Hảo và Nga tưởng thế là vì chưa kịp nghĩ đến, chưa kịp nhớ đến lòng nham hiểm của người dì ghê. Bà ta đã đương bẫy và ngồi chờ xem con chuột kia bị tan xác, thi không thè nào lai dè con chuột ấy đứng ung dung gặm miếng thịt buộc ở trong bẫy. Vì thế, bà cố giấu lòng căm tức khi được ông phán cho xem bức thư của Hảo gửi về giới thiệu Lương và ngô ý muốn làm mối Hồng cho chàng. Và bà bảo chồng:

— Gả bán thi cũng phải biết người biết của dâ chú! Làm gi mà ông vội vàng cuồng quit lên thế?

Kỳ thực, ông phán chẳng hề vội vàng cuồng quit, ông chỉ trình bà một việc mà ông không dám quyết định.

Bà phán nuốt sự căm tức theo chén nước chè tầu, rồi bà nghĩ xong phương kế. Chẳng lẽ cái mưu của bà bị phá chăng? Chẳng lẽ định làm bại lại hóa ra làm ơn chăng? Người phá cái mưu sâu của bà chỉ có thè là Hảo, là « cái con giò đánh » ấy mà bà vừa ghét vừa sợ. « Phải rồi, nếu không có nó giữ gìn, thi em nó làm gì mà không... » Bà không nghĩ hết câu. Trong mấy tháng nay, bà vẫn dè ý ngầm nghĩa cái bụng của Hồng, và bà buồn rầu không thấy có sự thay đổi.

— Được rồi!

Ý nghĩ của bà bật lên lời nói. Ông phán hỏi:

— Cái gì? bà bảo được rồi cái gì thế?

Bà phán nói chữa:

— Được, dè xem sao dâ. Nếu nêu gâ thì gâ quách.

Cái ý nghĩ thực không phải thế. Đó là một sự dọa nạt: « Được rồi! Tao sẽ cho mày biết tay tao! »

Hôm sau, bà thi thăm bàn mưu với Thảo, cô gái xấu xí và thân yêu nhất của bà. Bà mật sai Thảo do thăm Hồng và hết sức làm thế nào lấy cắp được vài bức thư của tình nhân Hồng. Công việc ấy, hôm nay, trước khi vào phủ đánh tò tòm, bà đã thăm dặn lại Thảo một lần nữa.

(Còn nữa) Khái Hưng

#### Cải chính

Kỳ trước (số 93) cột 4, giòng 28, chữ « vàng » xếp lầm ra « ràng » (cắp mồi mỏng như cảng thẳng ra do cái « vàng » cái phía trong mõm)

A PHIẾU DỰ THÍ  
Ô CHỮ Ngày Nay

B PHIẾU DỰ THÍ  
Ô CHỮ Ngày Nay



#### HIỆU THUỐC CÓ DANH-Y NGƯỜI THỔ TRÔNG NOM

chữa các bệnh nguy cấp rất hay

Lậu nặng 5\$ nhẹ 3\$, — Thu từ, mandat gửi cho

M. NGÔ-VI-THUYẾT — 14 Poissonnerie, Hanoi



THOM TOTHOM CA  
NƯỚC HOA  
LOTIONS  
PHAN  
KEM

Dai Ly —  
ĐỘC QUYỀN

**COMPTOIR COMMERCIAL**  
59 RUE DU CHAMVRE HANOI

FORVIL



Sữa NESTLÉ

Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BÀU THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



ĐỘC QUYỀN BẢN : cho các nhà  
thương, các nhà hộ-sinh và  
các nhà thương binh, v.v.  
ở Trung-ký, Bảo-ky và Cao-Mèn



PHƯƠNG PHÁP VÀ HẠNH PHỤC CỦA MỌI NGƯỜI TRÍ THỨC

## Bùa yêu nhân dạo

**Bầu tri :** ai không tin thần học nên ra lệnh 6000\$



Đây là ảnh Mme LESPINEL, luật khoa tiến sĩ đã  
nhờ phép nhân dạo này, gây dựng được hoàn toàn  
diễn phúc, là một món sinh rất sốt sắng hiện nay  
tự ý nhân việc tuỳ ý truyền phép về sinh phép đó  
ở Pháp và Âu châu.

Các bạn gửi mandat và thư từ hết ngày 30  
Janvier 1938 là cung hạn (lĩnh xa có dấu giấy  
thép lâm bàng). Qui hạn đó, các bạn đừng  
gửi nữa, chúng tôi có việc phải đi Paris tháng  
riêng ta này. Bạn nào chém trễ đừng án hận.  
Cùng các bạn trai, gái, già, trẻ, các bạn muốn cho  
vợ chồng tuyết sạch già trong, không chia sẻ trái  
tim cho kẻ khác, các bạn muốn kết duyên cùng  
người xinh đẹp giàu sang, các bạn hãy học phép  
thần kỳ của quan tri châu tri sĩ LUONG-VAN-  
HAI tiên sinh

Muốn cho các bạn được vui lòng, tháng riêng  
ta này và sau đây mãi mãi, các bạn cần hỏi  
diều gì, các bạn cứ gửi thư theo địa chỉ  
thẻ này :

M. ĐỨC professeur de  
science occulte, Phủ lý.

dù chúng tôi ở Pháp hay ở đâu, sở buu  
diện cũng chuyển đạt đến được, chúng tôi  
vui lòng trả lời các bạn. Nhưng hạn  
học phép đến hết ngày 30 Janvier  
này là cùng. Bạn nào cần đòi thần chú  
nên gửi mandat và tên tuổi trước ngày đó  
theo địa chỉ cũ. Về học thuật nhân dạo đó, Luong tiên sinh có hai

phép : Trung đẳng pháp và Siêu đẳng pháp. Trung đẳng pháp, ái tình rất nồng  
nàn là phép bộ mệnh cho mọi người. Siêu đẳng pháp rất thần kỳ không phải cho  
ai uống chi. Như bạn chưa có gia đình, hoặc có gia đình rồi nhưng yết cảnh ngô,  
bạn cần kết duyên với người xinh đẹp, giàu sang ở gần hay ở xa đã quen biết  
hay chưa quen biết, hoặc bạn cần cho cha mẹ, vợ chồng, anh em, bạn hữu, chủ  
nhà, quan trên, dân dưới yêu mến chân tâm, chiêu bạn mọi điều sở thích thì bạn  
học Siêu đẳng pháp, bạn chỉ luyện phép vào nước mưa, chải tóc khi lai nhà người  
bạn sở cần. Trong ngày này mọi người nhà đó (ai) tình hân đức trong khi  
luyện phép nên chắc chắn mến bạn rất nhiệt liệt, ai cũng vui lòng nghe theo

nhiều lời bạn nói. Phép này khoa học gọi là Viễn khát ám thị pháp ứng dụng  
vào ái tình rất kỳ diệu. Nhưng phần nhiều các bạn đều xin học cả hai phép Trung đẳng  
và Siêu đẳng đồng thời hành cùng một lúc theo cách Song liêu kích động. Các bạn đó  
chiếm hết tâm hồn thèm phách người yêu và thân quyền dù bảo họ lời xuống  
sóng hay nhảy vào lửa, họ cũng vui lòng hiến cho tinh nghĩa. Không dùng phá tán  
vợ chồng người được. Trong phạm vi nhân dạo, phép thần kỳ này là sức mạnh chung  
thần của một người, trai, gái, già, trẻ, dũng phá tan hết tròng gai trên đường tình  
mà sống trong cảnh tươi vui, đầm thắm. Hàng ngày bao nhiêu bi kịch, tội ác, tự tử,  
ám mộng, diễn trên các báo nguyên nhân hầu hết : cay đắng tình trường ! Người đời  
khác chỉ những thuyền nhỏ bé, bồng bênh trên bể lớn, vì giòng tố cồn con chim  
đầm biếc bao ? Nhưng có bùa yêu khác chỉ có phù phao nó cứu khỏi chết đâm và  
ít ai đau lòng vì nỗi vợ chồng phản bội, chia sẻ trái tim, già dinh tan nát, bầm xé  
can trang, làm cho nhiều bạn phạm tội giết người hoặc chán đời tự tử ; Chúng tôi  
đã tiếp được nhiều lẽ tạ và lời khen của các bậc tri thức thân-hảo Tây. Nam, khách  
đã biết đóng từ lâu, vậy trích đăng lời khen của M. Martial Bertholet Ingénieur  
Parc Josephine à Tam-Đảo (Vĩnh-yên) kỹ-sư đã vui lòng cho trình đăng : « Bí tàng  
lạ lùng trong tư tưởng những bùa yêu này là những phép thần kỳ khống nghĩ  
hoặc chi nữa, của bản võ già, những phép đó cho chúng ta biết chân hạnh  
phúc ở đời, nó thoát rõ bao nhiêu khổ tâm, tội ác, quỷ sinh. Hết cả nghĩa chung  
nhân ái là ở đó ». Ces philtres étranges troublantes dans les spéculations sont sans  
doute des moyens de génie, Trésors inestimables, ils nous ont permis de goûter  
le vrai bonheur de la vie en déchargeant bien des maux de l'âme, des crimes,  
des suicides. Là, tout le sens de la charité. » truyen giấy rất rõ ràng chỉ một lần  
là hoàn toàn làm được. Hiệu lực rất lâu bền, giấy cho tình cảm, không bao giờ sinh  
ghét nhau, những phép này chúng tôi đã tiếp được nhiều lẽ tạ giấy khen Trung  
đẳng pháp 3p00. Siêu đẳng pháp 6p00. Người Tây, quan trường phủ bộ trả gấp đôi.  
Người lao động Trung đẳng 2p00. Siêu đẳng 5p00. Chúng tôi có phép thần kỳ lạ  
lùng : phép triz ác thủ hồ báo bằng thần chú (trừ năm con không sai mói).  
Loài hồ báo tính khôn lầm di sản rất nguy hiểm, đánh thuốc độc không khi  
não được. Chúng tôi thần chú vào con lợn con chó sống, đem buộc chỗ rứng  
rứt. Hồ báo thấy vật sống, liền thịt, nhưng sẽ bị chết, chúng tôi đặt giá 600p-  
đó, ai không lin thần học đấu trí với chúng tôi là không có phép lạ làng  
kết tại phòng luật sư. Ai muốn đấu trí, nên viết thư.

THÈ LỆ HỌC PHÉP. — Gửi recommandé tên tuổi và mandat số tiền hàng phép  
muốn học đến người Quản-ly. Trong thư bứa hậu tạ một số tiền (tùy tâm người  
Bạn nào có điều chi muốn hỏi và muốn đỡ công chờ đợi thi viết rõ trong thư :  
« Cảnh tôi thế này... tôi muốn thế này... Luong tiên-sinh xem xét, nếu ứng dụng  
trong trường hợp đó xin gửi phép contre remboursement Tên tuổi tôi... & tại...  
Còn hỏi điều chi, gửi bì tem trả lời, gửi contre remboursement thêm 6p. 80  
đó. Người học muốn phép gửi recommandé đánh thêm 6p20 tem. Bùa yêu này ứng  
dụng vào hết mọi trường hợp và ái tình. Những phép này cần cứ vào thần tri học  
rất linh kỳ không phải là phương pháp mê tín dị đoan,  
Tiếp kiến các bạn lại thăm chiều thứ năm và thứ bảy từ 2h30 đến 5h30. Thư  
và mandat viết tên người quản lý : M. Đức professeur. Villa de Mme  
VIỄN PHÙ ỦI. Rue Chau-cầu Phù-lý Tonkin.  
Vì nhiều bạn yêu cầu dùng tăng giá, chúng tôi chiều ý vẫn nguyên giá cũ.

## NGHIỆN HÚT

Tinh ngô giới yến Hồng-Khé số 20 là một phương thuốc cao nhà Đoan đã thi nghiệm, không có một tí thuốc phiện nào, nên ai cao thuốc phiện cũng bỏ hẳn được, không bao giờ hút lại nữa. Hút nhẹ chỉ hết 1p00, hút nặng lắm hết 5, 6 đồng bạc là bỏ hẳn được, trong khi uống thuốc cao vẫn đi làm việc như thường, sau khi bỏ hút rồi không sinh ra chứng bệnh gì khác cả. Thuốc nước mỗi chai một đồng, thuốc viên mỗi hộp 0p50. Các ngài cứ dùng nếu sai nhời xin trả lại tiền gấp đôi. Vì đã có hàng mấy nghìn người dùng thuốc Tinh-ngô giới-yến số 20 này bỏ hẳn được thuốc phiện rồi.

### KHÍ HƯ, BẠCH ĐÁI HẠ

Các bà thấy kinh tâm dusk sán-mòn bằng nước lạnh kinh bệ lại thành bệnh ra khí hư, hay là vì sinh đẻ nhiều lần, vì quá tư lỵ phần đất cũng thành bệnh khi hư, cũng có ít bà bị truyền nhiễm nọc bệnh tinh thành bệnh ra khí hư, ra như mũi, như hõi, như nước gao, nặng thì nhức-bóng, đau lưng đau bụng dưới, nỗi cục, sưng tử cung (đầu cổ) chóng mặt sám tối mắt. Uống thuốc khí hư Hồng-Khé số 60 trong 24 tiếng đồng hồ đỡ hẳn, thường chỉ một hộp là khỏi hẳn, mỗi hộp giá 1p00

### NHÀ THUỐC HỒNG-KHÉ

Có danh tiếng đã lâu năm, xem mạch cho đơn bán thuốc bắc chế, bốc thuốc chén, có rât nhiều các phương thuốc hoàn tán cao dan gia truyền và kinh nghiệm đóng chai hộp theo phương pháp Âu-Mỹ rất tinh khiết, bán khắp nước Nam, bán sang cả Tây, Tầu, Ai-lao, Cao-mèn, chữa các bệnh nguy hiểm của người lớn trẻ con. Có biểu hai quyển sách : Gia-Định Y-dược và Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang để giúp ích cho mọi người biết rõ các căn bệnh và biết cách tránh các tật bệnh.

Hồng-Khé 88 Route de Hué (chợ hòm) Hanoi, Téléphone 755

BÃI-LÝ : Haiphong 167 Phố Cầu-Bắt; Namdinh 28 phố Bến cùi; Hué Battien; rue Paul-Bert, Saigon 148 Albert 1er Dakao; Paksé Nguyễn-văn-Của Rue Police Baclieu Trang-hiếu-Nghĩa; Long-Xuyên Hữu-Thái; Mỹ-Tho Mông-Hoa Càm-thơ Nguyễn-văn-Nhiều; Haiduong Quang-Huy; Tuy-Hòa Tân-Thành; khắp nǎm sú trong cõi Đông-Pháp có tới trên 100 nhà đại-ly: những nhà buôn có tin nhiệm đều có bán thuốc Hồng-khé, xin các ngài gần đây mua đầy cho tiện, nếu nơi nào chưa có xin viết thư về 88 Phố Hồ Chí Minh, mua thuốc theo cách linh-hoa giao ngan.

### SÂM NHUNG BẠCH BỘ

Dân ông tinh khí loãng, dương sự kém, dân bà kinh nguyệt không đều, máu sau, là những hiện trạng của sự suy nhược trong thân thể mà nguyên nhân là tại thận hư và bộ, máy sinh dục có bệnh, nên dân bà thi thoản sáo không sinh ra được noãn-châau đề khai thông kinh huyết, dân ông thi dịch hoàn không chế tạo, ra được tinh khí (dương không cường, nên đã có vị bác học tìm ra phép tiếp hạch của loài vật cái lão hoàn đồng cho người ta. Phương thuốc Sâm nhung bách bộ của nhà thuốc HỒNG KHÉ này lấy tinh chất ở sinh-dục-hạch của các loài vật rất mạnh chế luyện với sâm nhung và các vị thuốc linh nghiệm, nên uống vào nó dân ngay đến bộ máy sinh-dục của người ta làm cho trẻ lại khỏe ra như người được tiếp hạch. Dân ông thi tráng dương và tinh khí đặc, dân bà điều kinh và huyết tốt khỏe được tất cả các bệnh do thận hư mà sinh ra khỏi được các bệnh bởi kinh nguyệt bất điều mà có. Thật là một thứ thuốc bồ-xra nay chưa từng có. Thuốc bồ ngày kiểm hiệu ngày có thể trông thấy được, vì chỉ dùng hết một hộp đã thấy tinh đặc và kiên, huyết tốt và kinh điều ăn ngon miệng, ngủ yên giấc và tinh thần minh mẫn sáng khải la thường.

Mỗi hộp giá 1p.00. Dân ông dùng thử bắc sáp vàng; dân bà dùng thử bao sáp trắng, cách dùng thuốc có nói rõ trong đơn ở hộp thuốc.

### THUỐC LẬU HỒNG-KHÉ SỐ 30

Vì dì lại với người có bệnh lậu bị lây. Cứ khi tại mình rugen say quá, nhoc mệt quá, hay là tai người dân bà có bệnh khí hư, có kinh nguyệt mà minh mắc bệnh da lậu, & trong đường tiêu tiên có mủ chảy ra, có người đi tiểu tức buốt, có người bị sưng lèn, có khi ra máu nữa, lại có người không sao cả, chỉ thấy có tí mủ chảy ra thôi, không cứ mới mắc hay đã lâu dùng thuốc lậu Hồng-Khé số 30 đều khỏi cả, nhẹ chỉ vài hộp là khỏi rứt. Thuốc dễ uống không công phat, đi làm việc như thường, không hại sinh dục, không phạm thai, dân bà chửa, có bệnh dùng cũng khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

Bệnh giang-mai, pha lỗ phát ngoài, đau sưng rát thịt, ù tai mờ mắt phát may day ra mào gà hoa khế uống thuốc giang-mai Hồng-Khé số 14 nhẹ chỉ 2 hộp khỏi hẳn. Bệnh da nguy hiểm đến đâu cũng có thể cải tử hồi sinh được. Không hại sinh dục, không công phat, uống thuốc đi làm việc như thường. Bị bệnh Hạ-cam (chancre mon) chỉ lở ở chỗ hiêm không thối, uống thuốc này càng mau khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

Tôi là Trần - Văn - Bành ở tại  
 Vientiane, vì một sự tình cờ mà các  
 bạn tôi giới-thiệu tài của Khánh Sơn  
 tiên sinh, tôi lập đặt mua ngân phiếu  
 7 hào và gửi chữ ký cùng tuổi để nhờ  
 tiên sinh đoán số mệnh cho. Cách  
 chừng 7 hôm tôi nhận được một lá  
 số nói về cuộc đời di vãng và hiện tại  
 của tôi rất đúng, sau cùng tiên sinh  
 lại chỉ cho cách mua số, chọn ngày  
 giờ nên mua. Tôi theo như lời tiên  
 sinh cũng mua một vé số; quả kỳ mở  
 lần thứ hai tôi được chúng 1000p. Tôi  
 viết thơ cảm tạ tiên sinh và gửi quả  
 biếu tiên sinh, nhưng tiên sinh nhất định không nhận, vậy không  
 lấy gì mà đèn bù on áy, nay tôi có mấy lời công bố lên đây giới  
 thiệu cùng bà con nên gửi ngay thơ về cho Professeur Khánh-  
 Sơn n° 36 Jambert mà hỏi lại lợi và vận hạn. Nếu gửi trả tiền bằng  
 tem thì mua 15 chiếc tem 5 xu và gửi recommandé cho khỏi mất.



Trần-văn-Bành  
concessionnaire à Vientiane

TRẦN - VĂN - BÀNH  
Concessionnaire à Vientiane

Thuốc quản

# MELIA

Ché tạo ở bên ALGER  
Ai cũng đều công-nhận  
là ngon hơn  
các thứ thuốc khác



Gói giấy vàng (S.A.C.M.A.) 20 điếu 0\$12

Gói giấy trắng (BA-SAO) 20 điếu 0.05

Gói giấy đòn (MARINA) 20 điếu 0.05

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & C° Ltd

18, Bd Đông - Khanh — Hanoi

## Tam Tinh Hải Cầu Bồ Thận Hoàn

TRỊ TUYỆT MỘNG-TINH, DI-TINH, HOẠT-TINH

Muốn cho thân thể được tráng kiện, trừ ra biết cách vệ sinh, cần phải giữ ngũ tạng là : Tâm, Can, Tỷ, Phế, Thận, và Tam-Bảo là : Tinh-khi. Thận cho điều hòa. Đây tôi nói về Tinh là một món báu nhất trong Tam-Bảo là Tinh-khi của người. Nếu tinh khi được đầy đủ thì mới sinh con nối hậu được, còn nếu tinh-khi hao tồn thì đời người chắc phải thất bại. Hiện thời nước Việt-Nam ta, về phe nam-tử, thanh-niên nhiều người mắc phải ba chứng bệnh về Tinh-khi, làm cho sự sống chẳng có gì vui, mà lại co thắt nguy đến tính mệnh ấy là bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh.

I. — Nằm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà rồi tinh-khi xuất ra, là Mộng-tinh. Vì như bình đầy nước mà tràn ra là bệnh nhẹ.  
II. — Lúc đang ngủ nằm chiêm bao, mà tinh-khi xuất ra, khi thức dậy mới biết trong mình bỗn-thần, tay chân nhức mỏi là Di-tinh. Vì như bình nước nghiêng mà chảy ra là bệnh nặng.

III. — Bất luận ngày đêm tinh-khi cũng xuất ra là hoạt-tinh. Hoặc thấy gái động lòng dục, hoặc khi mới lại gần đàn bà mà tinh-khi cũng xuất ra ; hoặc khi đại, tiểu tiện rặn mạnh tinh-khi cũng rỉ ra là hoạt-tinh, vì như thùng nước thủng đáy, ấy là bệnh rất hiểm nghèo, và rất khó trị.

*Nguyên nhân của ba chứng lỗi kẽ trên đây có 3 điều :*  
A) Bởi thợ bầm tiên-thiên bất túc, mà hậu-hiên lại thất nghi, tuổi còn nhỏ mà quá trắc dục, quân hỏa động tướng hỏa lùy mà sinh ra.  
B) Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ, tham điều sắc dục, tâm trí còng non, không tự chủ được mình nên chơi cách « thủ-dâm » làm cho ngực quan lớn mà sinh đau.

C) Bởi người bị bệnh lậu độc, uống thuốc công kích, phát đạt và thông lợi tiểu tiện nhiều, làm cho thận thủy suy, ngực hành lớn mà sinh ra.

*Người mắc phải ba chứng trên đây thì thường đau thắt ngang, nước tiểu vàng, từ chi bài hoài, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng được, hao hao về tiền tuy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị cho dứt, để lâu ngày thận suy hỏa thịnh, hỏa bốc lên đốt tim và phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, hồi hộp và rang tức trong ngực, mà sinh ra ho, ho lâu ngày, động tim và phổi thi phải ho ra máu, lúc ấy bệnh rất hiểm nghèo. Vì vậy, bấy lâu nay, tôi hết sức tồn tâm khảo cứu, nhờ sự lịch tri, kinh nghiệm mới chế ra được thử thuốc này, khác hơn các thử thuốc bồ thận khác, tên là TAM TINH HẢI CẦU BỒ THẬN HOÀN, tiêu trú được 3 chứng bệnh ngặt nghèo ấy, và xin giải rõ dưới đây :*

- 1) Người mắc phải bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh, uống thuốc này vào, thấy hiệu nghiệm như thần, nêu trường phục thi dứt tuyệt mà lại dưỡng tâm, thanh phế, bồ thận, bồi nguyên, bìn phục sức lại.
- 2) Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loảng, ngực quan yếu, sự tình dục không được lâu, có vợ lâu mà không có con cái, uống thuốc này bồ thận bồi tinh, tráng ngực-quan, cửu chiến bất quyên, tiêu-tinh trực xạ tử cung mới có thè kết từ nhân thận sinh con nối hậu.
- 3) Người bồi tinh sắc quá độ hao tồn tinh thần, thận suy, tinh kiệt, dương hoả, kiền sắc diện hoa, uống thuốc này thi bồ thận tráng dương, điều tinh ích chí.
- 4) Người bồi lao tâm, thận suy, đau thắt ngang lưng, tay chân nhức mỏi, tâm thận bất giao, thận tưới tống không đều, tinh khí không tưới tống. Sự linh nghiệm không thể kể hết, xin đồng bào uống thử thi biết những lời tôi nói không sai.

**LƯU Ý** — Người không mắc chứng kẽ trên đây, muốn cho trong mình được mạnh thêm sức lực, uống thuốc này vào càng thấy hiệu nghiệm bội phần.

Võ Văn Văn Được Phòng Thudaumot

CHI CUỘC : Hanoi, 86, Rue da Colon — Haiphong, 75 Paul Doumer — Hadong 27, Bd de la République — Saigon, 229, Rue d'Espagne  
Hai Duong — Maréchal Joffre — Hué 87 Paul Bert — Tourane, Avenue du Musée